



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 49/2022
Từ 12/12 - 16/12/2022

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ: GỬI GẮM NIỀM TIN TUYỆT ĐỐI TỚI THẾ HỆ THANH NIÊN - LỰC LƯỢNG TIÊN PHONG XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

Phát biểu chỉ đạo tại phiên trọng thể Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gửi gắm niềm tin tuyệt đối tới thế hệ thanh niên; đồng thời mong muốn thanh niên nuôi dưỡng khát khao cháy bỏng, là lực lượng tiên phong xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.



Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu chỉ đạo Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa XII - Ảnh: VGP

Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu chỉ đạo đại hội. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bày tỏ niềm vui mừng khi tới dự sự kiện quan trọng của tuổi trẻ cả nước.

Tổng Bí thư cũng gửi lời chào thân ái, thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng tốt đẹp nhất đến các vị đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể cán bộ, đoàn viên, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng cả nước.

Tổng Bí thư xúc động nói: “Tham dự Đại hội, tôi thấy tràn ngập niềm vui, tiềm tin trong không khí đầy sức sống, sáng tạo của tuổi trẻ. Như cây cối chỉ nảy lộc đâm chồi vào mùa xuân, con người muốn tạo sự nghiệp có ích cho bản thân, cho xã hội phải bắt đầu từ tuổi trẻ”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh, Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027, là sự kiện chính trị quan trọng của những người cộng sản trẻ tuổi Việt Nam với biết bao khát vọng, ước mơ và hoài bão lớn.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dẫn lại thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thanh niên và nhi đồng nhân dịp Tết Nguyên đán năm 1946, mùa xuân đầu tiên của đất nước dưới chế độ mới: “Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội” và những dòng thơ của Nhà thơ Tố Hữu viết về tuổi trẻ:

Hai mươi tuổi, tim đang dào dạt máu
Hai mươi tuổi, hồn quay trong gió bão
Gân đang săn và thớ thịt căng da
Đời mặn nồng hứa hẹn biết bao hoa!

Tổng Bí thư khẳng định: “Trái tim đầy nhiệt huyết, với tinh thần đầy sáng tạo, ham học hỏi và khát vọng cháy bỏng, thanh niên nước ta luôn là lực lượng đi đầu trong thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Trong suốt chiều dài lịch sử của đất nước, thanh niên hết thế hệ này, đến thế hệ khác luôn nêu cao truyền thống yêu nước, chí khí anh hùng, bất khuất của dân tộc, không ngại gian khổ, không sợ hy sinh, sẵn sàng hăng hái đi tiên phong trên mọi lĩnh vực, có nhiều cống hiến to lớn vào sự nghiệp dựng nước và giữ nước”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đánh giá, trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức lớn, đặc biệt là đại dịch COVID-19, nhưng với sự quyết tâm, sáng tạo, tinh thần xung kích, tình nguyện, công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu niên đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Ba phong trào hành động cách mạng, ba chương trình đồng hành với thanh niên đã được xác định phù hợp với đặc điểm, trình độ, năng lực, thể mạnh của thanh niên; đồng thời, đáp ứng được những nhu cầu, mong mỏi của tuổi trẻ, qua đó phát huy được vai trò xung kích, tình nguyện, tham gia phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời tạo môi trường, điều kiện để thanh, thiếu niên trưởng thành, phát triển toàn diện.

Tổng Bí thư nhấn mạnh: “Thế hệ trẻ ngày nay được đào tạo rất sớm và trải qua quá trình học tập trong nhà trường. Trình độ cán bộ so với trước cũng khác rất nhiều. Đội ngũ cán bộ đoàn đông đảo, trẻ trung, có trình độ chuyên môn đã và đang trở thành nguồn cán bộ kế cận tin cậy của Đảng, chính quyền và đoàn thể ở các cấp”.

Đặc biệt, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ghi nhận, đã có sự chuyển biến trong việc khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được nêu trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng.

“Ở Đại hội trước, tôi đã đề nghị các đồng chí quan tâm tránh tình trạng “nhạt Đảng”, “khô Đoàn”, “xa rời chính trị” trong thanh niên. Qua nghiên cứu báo cáo chính trị của các đồng chí, cùng với được lắng nghe các ý kiến phát biểu thảo luận tại đại hội, tôi thấy rằng nhiệm kỳ vừa qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã có nhiều cố gắng để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đặc biệt là giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống lành mạnh cho thế hệ trẻ, qua đó, tính tích cực chính trị, niềm tin của thanh niên với Đảng, với công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng đang được củng cố”, Tổng Bí thư nhấn mạnh.

Thanh niên đã và đang có mặt, phát huy sức trẻ, tinh thần xung kích, tình nguyện của mình ở những nơi khó khăn, gian khổ, những việc mới, việc khó, góp sức trẻ vào công cuộc xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc. Biểu hiện rõ nét nhất là hình ảnh thanh niên tham gia rất tích cực, có hiệu quả trong công cuộc phòng, chống đại dịch COVID-19, thiên tai, bão lũ... vừa qua.

“Thay mặt các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi nhiệt liệt biểu dương, ghi nhận và chúc mừng những kết quả, thành tích rất đổi tự hào của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đồng tình với những nhận định rất thẳng thắn, trách nhiệm, cầu thị mà văn kiện Đại hội đã xác định đối với những vấn đề tồn tại, hạn chế trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ qua. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã có nhiều cố gắng trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nhưng vẫn còn chưa bắt kịp yêu cầu của tình hình thanh niên, tính bền vững của hoạt động còn chưa cao.

Chất lượng tổ chức Đoàn, cán bộ Đoàn tại một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế đó đòi hỏi cấp uỷ, chính quyền, đoàn thể các cấp, đặc biệt là tổ chức Đoàn cần quan tâm khắc phục.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiệt liệt hoan nghênh, biểu dương và chúc mừng những kết quả, thành tích rất đổi tự hào của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam đã đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua.

Bày tỏ đồng tình, nhất trí với những nhiệm vụ, giải pháp đã được Đại hội nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội, Tổng Bí thư gợi mở thêm 4 vấn đề trọng tâm, các giải pháp cụ thể hóa những quan điểm, tư tưởng quan trọng về công tác thanh niên đã được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Một là, cần tăng cường và làm tốt hơn nữa công tác giáo dục chính trị, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thế hệ trẻ, để thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai của đất nước ta thực sự "vừa hồng vừa chuyên", như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Hai là, đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh, thiếu niên Việt Nam, coi đây là nền tảng cốt lõi để nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Ba là, đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng, phát huy vai trò tiên phong, xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ.

Bốn là, chăm lo củng cố, xây dựng tổ chức Đoàn thật sự vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tổ chức và cán bộ.

Nguồn: baohinhphu.vn

"LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ LUẬT ĐẤT ĐAI PHẢI THỰC CHẤT, TRÁNH HÌNH THỨC"

Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhấn mạnh lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phải thực chất, xác định cụ thể đối tượng gắn với vấn đề trọng tâm và tổng hợp khách quan, trung thực.

Đây là nội dung vừa được Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định chiều ngày 13/12, tại phiên họp thứ 18. Các ý kiến đều nhấn mạnh sự cần thiết lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) - dự án luật được xác định là trọng tâm trong công tác lập pháp của nhiệm kỳ, được Quốc hội cho ý kiến lần đầu tại Kỳ họp thứ 4 và xem xét thông qua theo quy trình 3 kỳ họp.

Tránh đọc qua thấy “êm” nhưng thực hiện lại “giật mình”

Gợi ý một số vấn đề thảo luận, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đề nghị xác định rõ việc lấy ý kiến nhân dân lần này khác với lấy ý kiến, đánh giá tác động khi xây dựng dự thảo là gì, xác định rõ nội hàm và cụ thể đối tượng để từ đó xác định trọng tâm, trọng điểm trên quan điểm mọi quyết sách lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

“Hiện nay chưa tổ chức lấy ý kiến mà đã có rất nhiều ý kiến. Chủ tịch Quốc hội cũng nhận được nhiều ý kiến rất hay. Khác với bình luận, đánh giá mà ít giải pháp là họ đề xuất từng vấn đề một, như thế mới quý!” - ông Vương Đình Huệ cho biết.

Cách thức lấy ý kiến, theo Chủ tịch Quốc hội là phải thực chất, hiệu quả, tránh hình thức mà đóng góp không nhiều, hiệu quả không cao. Tránh việc cứ đăng tải lên cổng thông tin điện tử, đọc qua thì thấy “êm” nhưng khi ban hành, tổ chức thực hiện lại giật mình thấy vướng mắc.

Ông cũng lưu ý có những nội dung nêu ra đến chuyên gia còn chưa hiểu rõ để ý kiến thì làm sao người dân góp ý, do đó nên chăng các tỉnh cần có báo cáo viên nêu vấn đề, thông tin cụ thể đến người dân.

Bên cạnh đó, cần xác định địa bàn trọng tâm, trọng điểm gắn với nội dung trọng tâm của dự thảo để từ đó xác định đối tượng, cách thức thực hiện lấy ý kiến hiệu quả. Ngoài vai trò của cơ quan soạn thảo cũng phải xác định rõ vai trò các cơ quan của Quốc hội chứ không phải ban hành nghị quyết rồi ngồi thụ động chờ báo cáo.

“Quá trình lấy ý kiến phải có sự giám sát, tránh trường hợp người dân góp ý những cái rất sát lại không tổng hợp, hay tổng hợp khác đi và nếu xảy ra việc đó thì phải giải quyết thế nào” - ông Vương Đình Huệ nhấn mạnh.

Đồng quan điểm, Tổng Thư ký Quốc hội Bùi Văn Cường cho rằng kết quả lấy ý kiến ngoài kênh gửi về Chính phủ tổng hợp thì cũng cần gửi về Quốc hội để có sự chủ động xem xét trong quá trình thẩm tra, hoàn thiện dự thảo luận, tránh câu chuyện có ý kiến xác đáng, sắc sảo, cần thiết nhưng không phù hợp với cơ quan quản lý nhà nước thì không được tổng hợp.

Phải trung thực, khách quan

Góp ý vào dự thảo nghị quyết, ông Lê Quang Huy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học - Công nghệ - Môi trường lưu ý nội dung, hình thức, địa bàn lấy ý kiến phải chuẩn; việc tổng hợp phải nhiều kênh, trung thực, khách quan, công tâm thì mới thành công.

Ngoài ra, kinh nghiệm nhiều lần thực hiện lấy ý kiến cho thấy cần cơ chế phản hồi. “Có chuyên gia không bằng lòng về việc không có cơ chế phản hồi minh bạch rằng tiếp thu thế nào. Không chỉ luật này mà còn các luật sau nữa nên nếu thiếu cơ chế phản hồi thì người dân bảo lần trước góp ý không thấy nói gì nên giờ không góp ý nữa”.

Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Hoàng Thanh Tùng cũng đề nghị “nhóm vấn đề trọng tâm phải gắn với nhóm đối tượng trọng tâm” khi lấy ý kiến vì nếu tách ra sẽ dàn trải, khó tổng hợp, không sâu.

Ông đề xuất cụ thể thành các nhóm đối tượng: Hộ gia đình, cá nhân; doanh nghiệp, tổ chức; các cơ quan nhà nước; chuyên gia, nhà khoa học và xác định nhóm vấn đề trọng tâm cho mỗi nhóm.

Cùng với đó có các kênh để tổng hợp như Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, mặt trận và các tổ chức thành viên, hiệp hội; báo chí truyền thông... để có bức tranh toàn diện.

Các nhóm vấn đề lấy ý kiến cần kèm theo tài liệu thuyết minh đầy đủ nội dung chính sách, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; nội dung nào còn ý kiến khác nhau và hướng xử lý... “Có như vậy người tham gia ý kiến mới có cơ sở cho ý kiến rằng hợp lý hay không. Nếu chỉ nêu tên vấn đề và nội dung xin ý kiến thì không đầy đủ, khó cả với chuyên gia chứ không chỉ với người dân” - ông Tùng nói.

Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương cũng cho rằng, triển khai theo cách cũ thì vẫn sẽ hình thức, tính khả thi và hiệu quả sẽ không cao, do đó nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội phải thể hiện rõ yêu cầu, nhất là vai trò cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu; xác định rõ nhóm đối tượng đi kèm với đó là hình thức, nội dung, trách nhiệm hướng dẫn, tổng hợp báo cáo và phản hồi ý kiến.

“Với chuyên gia, nhà khoa học thì không thể lấy ý kiến như với hộ gia đình, cá nhân được” - ông Trần Quang Phương lưu ý.

Sau khi thảo luận, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) với 100% thành viên có mặt tán thành. Thời gian lấy ý kiến là từ ngày 03/01 đến hết ngày 15/3/2023.

Nguồn: vov.vn

CHỈ ĐẠO CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

*** Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, Cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền về lộ trình thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.**

Ngày 11/12, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 374/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại cuộc họp về cơ chế quản lý tài chính gắn với đặc thù của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước.

Tại Thông báo, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái kết luận: Việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính gắn với đặc thù của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trong thời gian qua đã đạt một số kết quả tích cực, tuy nhiên cũng bộc lộ bất cập cần thiết phải nghiên cứu, đề xuất sửa đổi để bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch, hiệu quả, gắn với thực hiện chế độ tiền lương mới.

Trong năm 2023, tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù đối với các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước đang thực hiện các cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù ở trung ương được cấp có thẩm quyền quy định theo Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Đồng thời, trong năm 2023 các Bộ, ngành được áp dụng cơ chế tài chính gắn với đặc thù và các Bộ, ngành có các cơ quan hành chính trực thuộc được áp dụng cơ chế tài chính gắn với đặc thù đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Mục III Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 05/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả thực hiện và đổi mới cơ chế quản lý tài chính, thu nhập gắn với đặc thù của cơ quan quản lý hành chính nhà nước.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, Cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền về lộ trình thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; chuẩn bị các cơ sở, điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngay khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, Cơ quan liên quan trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí để bảo đảm thực hiện đúng các quy định về sử dụng số tiền phí được để lại và cơ chế khoán chi phí hoạt động của các cơ quan nhà nước có nguồn thu phí. Thời gian hoàn thành trong Quý II năm 2023.

Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính kiểm tra, giám sát việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; việc quản lý, sử dụng kinh phí (chi thường xuyên và chi đầu tư), trong đó có nguồn thu dịch vụ, nguồn thu phí được để lại theo chế độ tại các cơ quan, đơn vị đang áp dụng cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù, bảo đảm phù hợp với quy định, đúng định mức, đúng đối tượng, không dàn trải, lãng phí.

Rà soát toàn bộ cơ chế tài chính, thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước đang được áp dụng thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để nghiên cứu, đề xuất trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Thời gian hoàn thành trước thời điểm xây dựng dự toán năm 2024.

Đối với các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước đang được áp dụng cơ chế tài chính đặc thù thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thực hiện rà soát theo các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở đó kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

*** Ngày 14/12, Thủ tướng Chính phủ ký Công điện 1164/CD-TTg về tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản và phát triển nhà ở.**

Theo đó, trong thời gian vừa qua, thị trường bất động sản và hoạt động của các doanh nghiệp bất động sản gặp nhiều khó khăn, tiềm ẩn nguy cơ, rủi ro. Ngày 17/11/2022 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1435/QĐ-TTg thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thị trường và triển khai thực hiện các dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản và phát triển nhà ở ổn định, lành mạnh, bền vững, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên góp phần phục hồi phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ trưởng Bộ Xây dựng chỉ đạo, phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện:

a) Chủ động triển khai tích cực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác theo Quyết định số 1435/QĐ-TTg ngày 17/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Tiếp tục làm việc và cùng với các địa phương, doanh nghiệp chủ động, tích cực rà soát khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương để giải quyết, tháo gỡ ngay các nội dung thuộc thẩm quyền của các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp; tổng hợp kết quả làm việc của Tổ công tác, xử lý theo thẩm quyền và đề xuất giải pháp cụ thể vượt thẩm quyền, nhất là các giải pháp cần thiết, cấp bách để tháo gỡ khó khăn kịp thời, vượt qua thách thức, thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

b) Rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật theo thẩm quyền còn chồng chéo, bất cập gây cản trở trong triển khai thực hiện dự án bất động sản thuộc lĩnh vực xây dựng, quy hoạch, phát triển đô thị, nhà ở, kinh doanh bất động sản; trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc đề xuất ban hành Nghị định của Chính phủ hướng dẫn về quy trình, trình tự, thủ tục triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và khu đô thị.

c) Tích cực, chủ động phối hợp với các bộ, ngành chỉ đạo, hướng dẫn đôn đốc các địa phương, doanh nghiệp triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó lập danh mục các dự án, rà soát quỹ đất, hoàn thiện các thủ tục pháp lý, lựa chọn các chủ đầu tư để thực hiện các dự án nhà ở

xã hội, nhà ở công nhân ở các thành phố, khu công nghiệp, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ và triển khai tích cực, có hiệu quả hơn nữa Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030".

2. Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam: Chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn các địa phương, ngân hàng thương mại và các chủ thể liên quan tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1156/CD-TTg ngày 12/12/2022 về tiết kiệm chi phí, giảm thủ tục hành chính, tăng cường số hóa để cung ứng vốn tín dụng kịp thời cho nền kinh tế; cho vay, giải ngân nhanh chóng, đúng trọng tâm, trọng điểm, đúng đối tượng đối với các doanh nghiệp, dự án bất động sản đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật; ưu tiên cho vay các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở thương mại với giá phù hợp, khả thi của thị trường và các loại hình bất động sản phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, an sinh xã hội có hiệu quả cao, có khả năng trả nợ và phát triển.

3. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện: Chủ động rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp lý theo thẩm quyền để đơn đốc, hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền thì trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai để tháo gỡ các khó khăn thuộc lĩnh vực đất đai trong triển khai thực hiện phát triển thị trường và các dự án bất động sản.

4. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện: Khẩn trương rà soát sửa đổi, bổ sung kịp thời quy định, pháp luật về đầu tư, đấu thầu để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư, đấu thầu dự án bất động sản.

5. Bộ trưởng Bộ Tài chính chỉ đạo rà soát việc phát hành trái phiếu của các doanh nghiệp bất động sản và có giải pháp phù hợp, hiệu quả góp phần tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, hiệu quả, bền vững theo tinh thần Công điện số 1163/CD-TTg ngày 13/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động, tích cực hơn nữa để chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện:

a) Khẩn trương rà soát lập danh mục các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, bất động sản trên địa bàn; đánh giá cụ thể lý do, nguyên nhân đối với từng dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa triển khai hoặc chậm triển khai để chủ động, quyết liệt xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cụ thể, rõ ràng các vướng mắc, bất cập cần tháo gỡ trong trường hợp vượt thẩm quyền. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc về pháp lý, thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án bất động sản, dự án nhà ở để tăng nguồn cung cho thị trường; báo cáo các cấp có thẩm quyền giải quyết đối với các trường hợp vượt thẩm quyền các cấp, các địa phương.

b) Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030".

c) Đẩy mạnh thực hiện việc rà soát, trình, phê duyệt (phê duyệt điều chỉnh) quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng để triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, bất động sản trên địa bàn.

7. Các doanh nghiệp bất động sản, các doanh nghiệp có liên quan tích cực, chủ động cơ cấu lại các phân khúc khách hàng, các sản phẩm, giá cả, thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán... phù hợp, khả thi, thuận lợi cho khách hàng, người dân, nhất là những đối tượng có nhu cầu thực sự và có tính khả thi.

8. Thủ tướng Chính phủ kêu gọi, đề nghị các bộ, ngành, địa phương, người dân, doanh nghiệp, chủ thể có liên quan chung sức, đồng tâm, hợp lực để vượt qua khó khăn, thách thức, thúc đẩy thị trường bất động sản đúng quy luật, hiệu quả, an toàn, lành mạnh, bền vững.

*** Ngày 13/12, Thủ tướng Chính phủ ký Công điện số 1163/CD-TTg về thị trường trái phiếu doanh nghiệp.**

Công điện nêu rõ: Thực hiện Nghị quyết số 156/NQ-CP ngày 06/12/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2022, đồng thời để bảo đảm thị trường trái phiếu doanh nghiệp hoạt động lành mạnh, minh bạch, an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng Bộ Tài chính:

1. Khẩn trương có các biện pháp kịp thời, hiệu quả để chấn chỉnh, ổn định, thúc đẩy hoạt động của thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bảo đảm thị trường hoạt động công khai, an toàn, lành mạnh, minh bạch, hiệu quả và phát triển bền vững; có các biện pháp hiệu quả để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của nhà đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

2. Khẩn trương rà soát, đánh giá kỹ lưỡng, cụ thể khả năng thanh toán, chi trả của các tổ chức phát hành trái phiếu doanh nghiệp, nhất là các trái phiếu đến hạn thanh toán trong năm 2022 và năm 2023; chủ động có biện pháp cụ thể, hiệu quả xử lý theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền thì đề xuất ngay các biện pháp phù hợp, hiệu quả, bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh thị trường tài chính, tiền tệ. Yêu cầu các tổ chức phát hành thực hiện nghĩa vụ hoàn trả gốc, lãi theo đúng cam kết; trường hợp có khó khăn, tổ chức phát hành trái phiếu chủ động đàm phán với nhà đầu tư để xem xét có các biện pháp hài hòa, hợp lý, hiệu quả để cơ cấu lại các khoản nợ trái phiếu, cơ cấu lại lãi suất, thời hạn thanh toán, các điều kiện chi trả, thanh toán, phù hợp với tình hình thực tế, theo tinh thần "lợi ích hài hòa, khó khăn chia sẻ" và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

3. Chủ động đẩy mạnh hơn nữa theo thẩm quyền việc quản lý nhà nước về phát hành trái phiếu doanh nghiệp nhất là chống tiêu cực, lợi dụng trục lợi chính sách và các hoạt động không lành mạnh khác để đảm bảo thị trường hoạt động lành mạnh, an toàn, công khai, minh bạch, bền vững. Khẩn trương đánh giá, rà soát kỹ, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp lý liên quan đến phát hành trái phiếu doanh nghiệp, nhất là việc phát hành riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Có các biện pháp cụ thể để bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, quyền, lợi ích hợp pháp

chính đáng của nhà đầu tư, các chủ thể liên quan và an toàn, an ninh thị trường tài chính, tiền tệ; trình Chính phủ trước ngày 20/12/2022.

*** Ngày 12/12, Thủ tướng Chính phủ ký Công điện 1156/CD-TTg về cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế.**

Công điện Thủ tướng Chính phủ gửi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nêu rõ:

Thực hiện Nghị quyết số 156/NQ-CP ngày 06/12/2022 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11/2022, đồng thời kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, cung cấp vốn tín dụng kịp thời, đúng mục tiêu, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi nhanh, phát triển kinh tế - xã hội bền vững và hoạt động ngân hàng đúng hướng, an toàn, lành mạnh, bền vững, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

1. Có các biện pháp kịp thời, hiệu quả, chỉ đạo các ngân hàng thương mại:

a) Xem xét, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ lãi suất từ nguồn ngân sách nhà nước theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện chương trình.

b) Rà soát, tiết giảm chi phí hoạt động, thủ tục hành chính, các khoản chi không cần thiết để có dư địa chủ động giảm lãi suất cho vay, chia sẻ, hỗ trợ, giúp đỡ người dân, doanh nghiệp cùng vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, góp phần kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội và góp phần xây dựng hệ thống ngân hàng hoạt động công khai, minh bạch, an toàn, lành mạnh, bền vững.

c) Tập trung tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu; xây dựng khu công nghiệp, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân), nâng cao chất lượng tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, an ninh tài chính tiền tệ quốc gia.

2. Đẩy mạnh hơn nữa công tác quản lý nhà nước, chống sở hữu chéo, các hoạt động không lành mạnh, không đúng hướng, trục lợi chính sách và khẩn trương kiện toàn lãnh đạo Cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng trước ngày 20/12/2022 để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác trong tình hình hiện nay.

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐOÀN KIỂM TRA BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ LÀM VIỆC VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Chiều ngày 15/12, Đoàn kiểm tra Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ do Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ Nguyễn

Trọng Thừa làm Trưởng đoàn có buổi làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau kiểm tra về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Những năm qua, công tác cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quan tâm, chỉ đạo thường xuyên trên tất cả các lĩnh vực. Đặc biệt, tỉnh đã triển khai nhiều sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện cải cách hành chính như: Thực hiện thí điểm “Phi địa giới hành chính” trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; nhận diện khuôn mặt để lấy thông tin của công dân từ căn cước công dân phục vụ cho giải quyết thủ tục hành chính; công khai thủ tục hành chính bằng mã QR; thành lập 01 điểm cà phê khởi nghiệp; xây dựng chấp cải lương tuyên truyền, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích... Tỉnh Cà Mau đã thực hiện tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 1.805/1.851 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Trong năm, toàn tỉnh có 31.096/72.257 hồ sơ được giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ trên 43%. Tỷ lệ hồ sơ được số hóa cấp tỉnh đạt trên 51%, cấp huyện đạt trên 40%, cấp xã đạt trên 25%. Đồng thời, việc chứng thực bản sao điện tử trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện tốt tại bộ phận một cửa các cấp, đạt trên 98%. Toàn tỉnh hiện có 1.485/1.986 thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định. Chỉ tính riêng trong 10 tháng năm 2022, toàn tỉnh đã giải quyết 274.728 hồ sơ thủ tục hành chính. Trong đó, hồ sơ được trả kết quả sớm và đúng hạn đạt tỷ lệ 99,94%. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt trên 98%.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số được tỉnh chỉ đạo quyết liệt. Đến nay, tỉnh Cà Mau đã thí điểm triển khai 93 Tổ công nghệ số cộng đồng, 491 thành viên tham gia hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, góp phần tiết kiệm thời gian chi phí, cho người dân doanh nghiệp. Tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh được sắp xếp theo hướng ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng lên về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng hành chính. Đến nay, công chức được bố trí đúng theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt đạt trên 96%; có trên 98% viên chức được bố trí đúng theo đề án vị trí việc làm.

Tại Buổi làm việc, Đoàn kiểm tra Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ trực tiếp trao đổi với tỉnh về những mặt thuận lợi, khó khăn trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng và công tác thí điểm trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính “Phi địa giới hành chính”; công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính... Đồng thời, trao đổi giải pháp để nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến; thúc đẩy số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp chỉ cần cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

Phát biểu tại Buổi làm việc, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Huỳnh Quốc Việt cho biết: Tỉnh Cà Mau xác định công tác cải cách hành chính là một trong 03 khâu đột phá chiến lược để phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, thời gian qua trong quá trình triển khai thực hiện tỉnh còn gặp không ít khó khăn, vướng mắc, một phần do trình độ tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn hạn chế, một số dịch vụ công còn phức tạp... Thời gian tới tỉnh sẽ tiếp

tục phát huy hiệu quả các Tổ công nghệ số để hướng dẫn người dân tiếp cận công nghệ số, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; xây dựng phát huy hiệu quả Trung tâm điều hành dịch vụ đô thị thông minh (IOC). Tỉnh Cà Mau mong muốn đoàn kiểm tra tham mưu Chính phủ điều chỉnh, bổ sung một số quy định, chính sách để địa phương thuận lợi trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

Phát biểu kết luận Buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ Nguyễn Trọng Thừa ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được của tỉnh Cà Mau trong công tác cải cách hành chính. Mặc dù, trong điều kiện khó khăn nhưng tỉnh đã có nhiều đổi mới sáng tạo, thúc đẩy triển khai nhiều giải pháp thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Để công tác cải cách hành chính thời gian tới đạt hiệu quả, tỉnh cần tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp, huy động sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tiếp tục phát huy những cách làm hay, sáng tạo. Chú trọng cụ thể hóa từng chỉ tiêu, phân việc cụ thể, thay đổi từ nhận thức, tạo hành động đột phá để khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại. Đây mạnh thúc đẩy triển khai thực hiện chính quyền điện tử, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số trong tương lai.

Nguồn: camau.gov.vn

TẬP HUẤN VỀ KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN ĐỐI VỚI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Ngày 13/12, Bộ Nội vụ và Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức tập huấn trực tuyến cho đội ngũ tham gia khảo sát sự hài lòng của người dân với thái độ phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2022. Buổi tập huấn được kết nối trực tuyến tới 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phát biểu tại buổi tập huấn, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính (Bộ Nội vụ) Phạm Minh Hùng, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Chính phủ cho biết, việc khảo sát, đo lường cảm nhận của người dân và các tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước mang ý nghĩa chính trị rất lớn. “Đây là một trong những kênh thông tin, dữ liệu quan trọng để phục vụ tốt hơn cho công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, đặc biệt là đổi mới, cải cách dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng phục vụ theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Thông qua đợt điều tra này, công dân cũng phát huy vai trò, khả năng và trách nhiệm của mình trong việc góp phần xây dựng bộ máy hành chính của địa phương”.

Bộ Nội vụ cùng Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và các cơ quan liên quan sẽ đổi mới việc điều tra nhằm đảm bảo chính xác, khách quan, kịp thời, sát với nhận định, đánh giá thực tế của người dân. Khác với những năm trước, các điều tra viên khảo sát, điều đối với những người dân trực tiếp tham gia giải quyết thủ tục hành chính và nhận kết quả tại cơ quan hành chính, thì năm 2022 việc khảo sát hướng đến các đối tượng rộng hơn là những người dân nói chung ở cấp cơ sở. Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính Phạm Minh Hùng cũng nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, bộ câu hỏi cũng được cải tiến và mang tính chất toàn diện hơn và liên quan trực tiếp đến người dân ở cơ sở, đó là ý kiến của người dân về cơ chế, chính sách của địa phương như các chính sách về kinh tế - xã hội, các chính sách liên quan đến cung ứng dịch vụ công.

Việc chọn mẫu sẽ tuân thủ theo phương pháp chọn mẫu khoa học, ngẫu nhiên phân tầng, theo đặc điểm của đơn vị hành chính để vừa đảm bảo tính đại diện cũng như số lượng, cơ cấu mẫu phù hợp với thực tế. Việc phát phiếu, thu phiếu đảm bảo tuyệt đối khách quan, trung thực, hoàn toàn không có sự định hướng hay can thiệp, chỉ định cách trả lời đối với bất kì người dân nào.

Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Chính phủ Phạm Minh Hùng khẳng định, trả lời phiếu là hoàn toàn tự nguyện, người dân được thoải mái bày tỏ chính kiến, cảm nhận của mình đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương, từ thái độ phục vụ của nhân viên hành chính, cơ sở vật chất... Những năm trước người dân nhận phiếu và trả lời thông tin luôn thì năm nay sau khi điều tra viên của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam phát phiếu tại từng hộ gia đình, người dân sẽ có thời gian cân nhắc, suy nghĩ, trao đổi với các thành viên trong gia đình để trả lời thông tin trong phiếu. Khi hoàn thành, nhân viên Bưu điện sẽ quay lại từng nhà để nhận lại kết quả điều tra.

Nguồn: tcnn.vn

KHO BẠC NHÀ NƯỚC: ĐỨNG THỨ 2 VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Với việc hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ, cải cách hành chính mang lại nhiều thuận lợi cho khách hàng, Kho bạc Nhà nước tiếp tục đứng thứ 2 trong khối các Tổng cục thuộc Bộ Tài chính về cải cách hành chính.

Báo cáo từ Kho bạc Nhà nước cho biết, trong năm 2022, hệ thống Kho bạc Nhà nước đã triển khai toàn diện các nhiệm vụ về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính theo kế hoạch.

Theo đó, Kho bạc Nhà nước đã tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách, quy trình nghiệp vụ mới hoặc sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị giao dịch; cung cấp 100% thủ tục thực hiện dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước mức độ 4 và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; nghiên cứu cải cách tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống Kho bạc Nhà nước; triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; duy trì hệ thống quản lý chất lượng

theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của hệ thống Kho bạc Nhà nước, kết quả đạt 94,5%.

Trên cơ sở các kết quả đạt được trong công tác CCHC, KBNN tiếp tục đứng vị trí thứ 2 trong khối các tổng cục trực thuộc Bộ Tài chính về cải cách hành chính năm 2022 theo Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2022 của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính vừa mới được Bộ Tài chính công bố mới đây.

Bên cạnh đó, Kho bạc Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các dự án công nghệ thông tin nhằm hiện đại hóa các hoạt động nghiệp vụ của Kho bạc Nhà nước theo Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030 và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ đối với các đơn vị sử dụng ngân sách...

Đặc biệt, Kho bạc Nhà nước tiếp tục vận hành hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ 100% đơn vị sử dụng ngân sách thuộc đối tượng bắt buộc tham gia sử dụng; số lượng giao dịch chi ngân sách nhà nước qua dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ trên 99,6%, lượng giao dịch trung bình mỗi ngày từ 100.000 đến 150.000 giao dịch, ngày cao điểm đầu tháng và cuối tháng từ 150.000 đến 200.000 giao dịch, ngày cao điểm cuối năm từ 400.000 đến 500.000 giao dịch.

Ngoài ra, Kho bạc Nhà nước đã ban hành theo thẩm quyền Quy định chuẩn kết nối và tích hợp phần mềm ứng dụng của các cơ quan, tổ chức vào hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước làm cơ sở để kết nối với hệ thống kế toán của các đơn vị sử dụng ngân sách nhằm liên thông dữ liệu chi ngân sách nhà nước và hồ sơ chi ngân sách nhà nước (dịch vụ công Gateway), qua đó nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Tính đến hết ngày 30/11/2022, đã có trên 20.000 đơn vị sử dụng ngân sách đã tham gia kết nối.

Trên cơ sở các kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính, Kho bạc Nhà nước tiếp tục đứng vị trí thứ 2 trong khối các tổng cục trực thuộc Bộ Tài chính về cải cách hành chính năm 2022 theo Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2022 của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính vừa mới được Bộ Tài chính công bố mới đây.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

THANH NIÊN VIỆT NAM NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO: XÂY DỰNG CHÍNH PHỦ SỐ, XÃ HỘI SỐ

Ngày 15/12, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 sẽ chính thức khai mạc. Đại hội tập hợp 980 đại biểu ưu tú đại diện cho hơn 22 triệu đoàn viên, thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước hội tụ về Thủ đô Hà Nội, phát huy tinh thần nhiệt huyết, trách nhiệm, trí tuệ để làm nên một đại hội thành công, mở ra một thời kỳ mới phát triển đầy năng động, sáng tạo của thanh niên Việt Nam.

Và đặc biệt, công nghệ chuyển đổi số sẽ được áp dụng một cách triệt để tại đại hội lần này, với một tinh thần "đại hội không giấy tờ".

Tận dụng ưu thế của không gian mạng trên tất cả các mặt trận

Nhiệm kỳ 2017 - 2022 là nhiệm kỳ đại hội diễn ra trong điều kiện 1/2 thời gian cả đất nước và thế giới phải chống chọi với dịch bệnh COVID-19. Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ cả nước cũng trong bối cảnh chung như vậy. Bối cảnh đó đặt ra rất nhiều thách thức, những cũng là cơ hội để tổ chức Đoàn đổi mới mạnh mẽ hơn nữa nội dung và phương thức hoạt động để phù hợp với điều kiện dịch bệnh, phù hợp với nhu cầu mới của thanh thiếu nhi, nhất là việc tận dụng ưu thế của không gian mạng, của chuyển đổi số trên tất cả các mặt trận của Đoàn.

Với tinh thần "Tuổi trẻ Việt Nam tiên phong, bản lĩnh, đoàn kết, sáng tạo, phát triển", Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nguyễn Tường Lâm khẳng định, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ qua đã có những chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng và toàn diện, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển chung của đất nước.

Đó là khi công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, hun đúc lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, truyền thống văn hóa dân tộc cho thanh thiếu nhi gắn với việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về công tác chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên với nhiều cách làm mới, sáng tạo hấp dẫn, từng bước trở thành việc làm và thói quen thường xuyên của các cấp bộ đoàn và phần lớn cán bộ, đoàn viên thanh niên.

Bước đầu thiết lập được phương thức mới trong giáo dục, tập hợp thanh thiếu nhi không gian mạng, nhất là mạng xã hội với quy mô, số lượng, tần suất, chất lượng ngày càng cao.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI của Đảng, tổ chức Đoàn các cấp đã tích cực triển khai nhiều giải pháp định hướng, giáo dục thanh niên giữ vững bản lĩnh cách mạng, có ý thức nhạy bén chính trị, tích cực đấu tranh ngăn chặn, phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, tăng sức đề kháng cho thanh niên trước những biểu hiện tiêu cực, mặt trái của xã hội và sự chống phá, xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhất là trên mạng xã hội, tránh tình trạng "nhạt Đảng", "khô Đoàn", "xa rời chính trị".

Bên cạnh đó, việc triển khai 3 phong trào hành động cách mạng và 3 chương trình hành với thanh niên được đổi mới mạnh mẽ theo hướng: Lấy thanh niên làm chủ thể, tự khởi xướng, tự tổ chức hoạt động cho mình; tổ chức Đoàn chỉ định hướng, làm điểm, làm mẫu, không làm thay thanh niên. Chính vì thế, các công trình, phần việc thanh niên, các ý tưởng sáng tạo do thanh niên làm chủ ngày càng xuất hiện nhiều hơn, đem lại nhiều giá trị thực chất, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước. Đồng thời đáp ứng ngày càng tốt, hơn chăm lo tốt hơn nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên. Đặc biệt, trong tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, hình ảnh màu áo xanh thanh niên trên tuyến đầu chống dịch đã khẳng định rõ nét tinh thần "đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên".

Công tác tham mưu cho Đảng, Nhà nước ban hành các chủ trương, đường lối và chính sách pháp luật Nhà nước để phát triển thanh niên luôn được tổ chức Đoàn đặc biệt quan tâm,

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã chủ trì và tham vấn nhiều vấn đề quan trọng để Quốc hội ban hành Luật Thanh niên năm 2020; Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 và nhiều nghị định, chương trình, đề án khác đã tạo hành lang pháp lý, cơ chế, môi trường để giáo dục, nâng cao năng lực chuyển đổi số, hoạt động tình nguyện, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo... cho thanh niên.

Đặc biệt, mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên ngày càng được củng cố và mở rộng đi vào chiều sâu; việc kết nối, tập hợp trí thức trẻ Việt Nam ở nước ngoài thông qua diễn đàn tri thức trẻ toàn cầu hằng năm là điểm nhấn rất nổi bật của nhiệm kỳ qua. Việc tập hợp, kết nối, hỗ trợ thanh niên vùng sâu, vùng xa, thanh niên yếu thế, thanh niên dân tộc ít người, thanh niên tín đồ tôn giáo được quan tâm, chăm lo nhiều hơn.

Đội ngũ cán bộ đoàn được chuẩn hóa, năng lực công tác và bản lĩnh chính trị được nâng lên, là nguồn cán bộ kế cận tin cậy của Đảng, chính quyền và đoàn thể ở các cấp. Nhiều nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong thanh niên được phát hiện, tôn vinh, góp phần tạo dựng hình ảnh đẹp về lớp thanh niên Việt Nam thời kỳ mới.

Chuyển đổi số sẽ được áp dụng một cách triệt để

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII của Đảng, nhiệm kỳ 2022 - 2027 là ngày hội lớn sự kiện chính trị quan trọng không chỉ của thanh niên mà toàn xã hội. "Công nghệ chuyển đổi số sẽ được áp dụng một cách triệt để tại Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, với tinh thần đại hội không giấy tờ", Bí thư Nguyễn Tường Lâm cho biết.

Theo đó, mỗi đại biểu sẽ phát được một tab để tương tác qua ứng dụng của đại hội do Tập đoàn VNPT sản xuất. Đại hội chỉ có một khâu duy nhất dùng giấy là phiếu bầu. Khâu kiểm phiếu cũng được thực hiện bằng máy; phần mềm kiểm phiếu do Học viện kỹ thuật quân sự sản xuất.

Bên cạnh đó, một điểm mới tại đại hội là không gian triển lãm sẽ được kết hợp giữa vật liệu truyền thống là cây tre và ứng dụng các công cụ kỹ thuật số. Tại triển lãm sẽ ra mắt Bảo tàng tuổi trẻ số.

Theo anh Nguyễn Tường Lâm, thanh niên mỗi thời kỳ có thị hiếu và cách tiếp cận khác nhau, ở thời kỳ hiện nay, không gian mạng là môi trường chủ yếu mà thanh niên tiếp cận và tham gia thường xuyên; nhu cầu tiếp cận thông tin của thanh niên cũng có thay đổi; nắm được nhu cầu và xu hướng như vậy, thời gian qua và nhiệm kỳ tới, tổ chức Đoàn tiếp tục xác định không gian mạng là nơi Đoàn phải tiếp cận và cung cấp nhiều thông tin trên môi trường này bên cạnh các phương thức truyền thống.

Theo đó, Đoàn đã xây dựng hệ thống các trang mạng xã hội từ Trung ương tới cấp cơ sở; có sự chỉ đạo đồng loạt lan tỏa thông tin với các vấn đề quan trọng, thông tin được thanh niên quan tâm. Các trang mạng xã hội của Đoàn có lượng tương tác lớn, các bài đăng có sự chia sẻ rất tích cực. Điều đó cho thấy, thông tin trên không gian mạng dành cho thanh niên đã đạt được những hiệu quả đáng khích lệ.

Cùng với đó, Trung ương Đoàn tiếp tục nâng cao, hoàn thiện ứng dụng Thanh niên Việt Nam, đến nay đã có hơn 3 triệu tài khoản người dùng đăng ký. Đây sẽ là ứng dụng cung cấp thông tin chủ đạo của tổ chức Đoàn tới các cấp bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên. Các cuộc

thi trực tuyến cũng sẽ được tổ chức trên ứng dụng, công tác quản lý đoàn viên cũng được số hóa trên ứng dụng.

Vừa qua, Trung ương Đoàn đã tham mưu và được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng. Thông qua chương trình, tổ chức Đoàn sẽ triển khai đồng bộ sự chuyển dịch, đổi mới và ứng dụng chuyển đổi số trong công tác giáo dục của Đoàn, có sự vào cuộc của các cấp, các ngành từ trung ương tới cơ sở.

Đây được coi là những giải pháp quan trọng về công tác giáo dục của Đoàn góp phần bồi đắp lý tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên trong thời gian tới tránh tình trạng "nhặt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị" như chỉ đạo của Tổng Bí thư, khơi dậy khát vọng cống hiến trong thanh niên.

Thúc đẩy thanh niên tham gia xây dựng chính phủ số, xã hội số

Nhiệm kỳ 2017 - 2022 là một nhiệm kỳ rất khó khăn của tổ chức Đoàn, đại dịch COVID-19 xuất hiện làm thay đổi mọi đời sống, sinh hoạt của các tầng lớp nhân dân và các cơ quan, đơn vị, trong đó có tổ chức Đoàn các cấp. Tuy nhiên, theo Bí thư Nguyễn Tường Lâm, cũng chính từ những khó khăn đó, tổ chức Đoàn đã chuyển đổi rất nhanh chóng phương thức hoạt động, có nhiều hình thức đoàn kết, tập hợp thanh niên mới, ứng dụng chuyển đổi số vào trong công tác Đoàn, các cấp bộ đoàn đã tổ chức nhiều hoạt động trực tuyến rất hiệu quả, thu hút hàng chục triệu lượt thanh thiếu nhi tham gia.

Trong bối cảnh khó khăn của đại dịch, hoạt động "Tuổi trẻ sáng tạo" có điều kiện để phát triển, có nhiều ý tưởng sáng tạo, công trình mới được các bạn thanh niên suy nghĩ, sáng tạo và đưa vào vận hành.

Các mục tiêu lớn trong nhiệm kỳ 2022 - 2027, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã thảo luận cũng chính là mục tiêu đồng điệu với các mục tiêu lớn mà toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang quyết tâm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đó là phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển vào giữa thế kỷ 21.

Để thực hiện được các mục đã đề ra, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đề ra 10 đề án, chương trình sẽ thực hiện trong nhiệm kỳ, trong đó toàn đoàn sẽ triển khai đề án "Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030".

Những điểm quan trọng của Đề án này là: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tâm thế và phát huy thanh niên tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số quốc gia. Nâng cao năng lực công nghệ, thông tin cho đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp. Tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho thanh niên. Tăng cường đào tạo kỹ năng tra cứu thông tin về giải pháp khoa học công nghệ, tra cứu thông tin về sở hữu công nghiệp phục vụ cho quá trình nghiên cứu và sản xuất kinh doanh. Tổ chức các giải thưởng, cuộc thi về công nghệ, ứng dụng chuyển đổi số của đoàn viên, thanh niên

Cùng với đó, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, đa dạng hóa các hoạt động tạo môi trường sáng tạo cho thanh thiếu nhi. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, nâng

cao trình độ ứng dụng chuyển đổi số cho thanh thiếu niên. Phát triển các câu lạc bộ, các cuộc thi, ngày hội, sinh hoạt đội, nhóm về công nghệ số, chuyển đổi số; tổ chức các chương trình, diễn đàn... thực hành, công nghệ số trong thanh thiếu nhi. Nâng cao năng lực số cho thanh niên; tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho thanh niên; chuyển đổi số trong hoạt động của Đoàn, hội, Đội.

Tổ chức Đoàn cũng sẽ thực hiện các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tâm thế và phát huy thanh niên tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số quốc gia. Nâng cao năng lực công nghệ, thông tin cho đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp và tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho thanh niên.

Nguồn: baochinhpvu.vn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) nhằm đổi mới hoạt động quản lý và thực hiện các nghiệp vụ về lưu trữ, khắc phục những bất cập, hạn chế trong thực tiễn công tác lưu trữ hiện nay.**

Bộ Nội vụ cho biết, Luật Lưu trữ được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 11/11/2011 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2012) và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ của Bộ Nội vụ và của các bộ, ngành, địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Luật Lưu trữ năm 2011 đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, một số quy định không còn phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thứ nhất, do được ban hành từ năm 2011 nên Luật Lưu trữ hiện hành chưa thể chế hóa được những chủ trương, chính sách mới của Đảng về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, trong đó có lĩnh vực lưu trữ.

Thứ hai, sau 10 năm thực hiện, bên cạnh các kết quả đạt được, Luật Lưu trữ đã bộc lộ những bất cập, hạn chế, nhiều vấn đề của thực tiễn chưa được Luật quy định hoặc đã được quy định nhưng chưa rõ ràng, chưa cụ thể, gây khó khăn trong quá trình thực hiện như: Vấn đề về quản lý tài liệu lưu trữ và cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Phòng lưu trữ quốc gia Việt Nam.

Vấn đề về quản lý tài liệu lưu trữ điện tử đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính, hội nhập quốc tế, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, bao gồm: các nguyên tắc, yêu cầu, chức năng của Hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử để đáp ứng các quy trình nghiệp vụ lưu trữ đối với tài liệu điện tử; việc quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử; nghiệp vụ lưu trữ tài liệu điện tử và quy định về xác thực tài liệu lưu trữ điện tử.

Thứ ba, từ năm 2015 đến nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các chương trình, đề án, chiến lược thực hiện chủ trương của Đảng về "đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế", trong đó có lĩnh vực lưu trữ.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng, ban hành Luật Lưu trữ (sửa đổi) là hết sức cần thiết nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng về việc ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực lưu trữ, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lưu trữ, khắc phục những bất cập, hạn chế trong thực tiễn công tác lưu trữ hiện nay, góp phần thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính và hội nhập quốc tế.

Dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) gồm 55 Điều (tăng 13 Điều so với Luật Lưu trữ hiện hành), giữ nguyên 02 điều; sửa đổi, bổ sung 33 Điều; bổ sung mới 13 Điều và bãi bỏ 07 Điều của Luật lưu trữ hiện hành.

Bộ cục dự thảo Luật Lưu trữ (sửa đổi) gồm 06 chương (giảm 01 chương so với Luật Lưu trữ hiện hành), trong đó có 03 chương kế thừa, 01 chương được xây dựng trên cơ sở ghép 03 chương của Luật Lưu trữ hiện hành và 02 chương được bổ sung mới.

*** Bộ Khoa học và Công nghệ đang lấy ý kiến của Nhân dân vào dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập” (Đề án).**

Dự thảo nêu rõ, mục tiêu chung của Đề án là đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập bảo đảm cho các tổ chức khoa học và công nghệ có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; có năng lực nghiên cứu phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, có năng lực để ứng phó với thách thức của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ khoa học và công nghệ; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong lĩnh vực khoa học và công nghệ có chất lượng ngày càng cao; cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng đặt ra mục tiêu cụ thể là sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đảm bảo yêu cầu thu gọn đầu mối theo tinh thần Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Hoàn thiện một số cơ chế quản lý khoa học và công nghệ có tác động trực tiếp tới hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập như: cơ chế quản lý các nguồn tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; cơ chế đánh giá các tổ chức khoa học và công nghệ công lập, đánh giá các chương trình khoa học và công nghệ; cơ chế thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ; chính sách trọng dụng, tôn vinh nhân tài trong hoạt động khoa học và công nghệ.

Hoàn thiện cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đáp ứng với các đặc thù hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập: Tự chủ về tài chính, thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quản lý nhân sự và hợp tác quốc tế; cơ chế ưu đãi đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Thực hiện cải cách hành chính, phân công, phân cấp

nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Để đạt được các mục tiêu trên, Đề án đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp: Đổi mới tổ chức bộ máy các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; đổi mới một số cơ chế quản lý khoa học và công nghệ; hoàn thiện cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Về đổi mới tổ chức bộ máy các tổ chức khoa học và công nghệ công lập, rà soát, sắp xếp các tổ chức khoa học và công nghệ công lập trong toàn bộ hệ thống để khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả.

Thực hiện các kế hoạch, phương án cổ phần hóa tại các tổ chức khoa học và công nghệ đảm bảo sự phát triển ổn định của tổ chức khoa học và công nghệ công lập sau khi cổ phần hóa và không tạo ra các khoảng trống về thực hiện các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu sau khi cổ phần hóa.

Tăng cường quản trị nội bộ tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo hướng vận dụng mô hình quản trị doanh nghiệp, tiệm cận với mô hình quản trị của các nước phát triển.

Về đổi mới một số cơ chế quản lý khoa học và công nghệ, hoàn thiện cơ chế quản lý các nguồn tài chính đảm bảo phù hợp với đặc thù hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ công lập bao gồm: cơ chế hỗ trợ kinh phí nhà nước cho các tổ chức khoa học và công nghệ công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên; các khoản chi đặc thù của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; việc giao kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng; việc giao/tuyển chọn và quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học và công nghệ theo hướng: đảm bảo kinh phí cho các tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo ngạch chức danh; bồi dưỡng cập nhật kiến thức và kỹ năng mới, nâng cao năng lực chuyên môn; tiếp tục dành một khoản kinh phí thích đáng để đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, cán bộ khoa học và công nghệ trình độ cao, kỹ thuật viên lành nghề phục vụ cho các ngành kinh tế trọng điểm và các lĩnh vực công nghệ cao; đẩy mạnh đào tạo cán bộ khoa học và công nghệ tại các cơ sở đào tạo nước ngoài có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến...

*** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang dự thảo Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất nguyên tắc xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn như sau: Phù hợp với nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; gắn với tiêu chuẩn ngạch công chức, đảm bảo nguyên tắc một người có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức, một người chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Mỗi vị trí việc làm có tên gọi, mô tả công việc, các mối quan hệ trong công việc, phạm vi quyền hạn, yêu cầu năng lực, sản phẩm và tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật chuyên ngành.

Căn cứ xác định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành trong các cơ quan, tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất Danh mục vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành trong các cơ quan, tổ chức thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn gồm 82 vị trí việc làm như: Chuyên viên cao cấp về quản lý trồng trọt, chuyên viên chính về quản lý trồng trọt, chuyên viên về quản lý trồng trọt, chuyên viên cao cấp về bảo vệ thực vật, chuyên viên chính về bảo vệ thực vật, chuyên viên về bảo vệ thực vật, chuyên viên cao cấp về kiểm dịch thực vật...

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đề xuất bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Trong đó, bên cạnh tên vị trí việc làm, dự thảo nêu rõ mục tiêu vị trí việc làm, các công việc và tiêu chí đánh giá, các mối quan hệ công việc, phạm vi quyền hạn, tiêu chuẩn chung, các yêu cầu về trình độ, năng lực... của từng vị trí việc làm.

*** Chuẩn hóa quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật**

Tại Nghị quyết 159/NQ-CP phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 11/2022, Chính phủ đã cho ý kiến về Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết và mục đích xây dựng Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về "hoàn thiện thể chế để phát triển đồng bộ, vận hành thông suốt các thị trường", trong đó việc xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng hóa, tương thích với sự thay đổi của hệ thống pháp luật trong nước và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu-Việt Nam - EVFTA, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực - RCEP) mà Việt Nam đã ký kết là yêu cầu cấp thiết. Đồng thời, việc sửa đổi, bổ sung Luật hiện hành cần đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và phát triển kinh tế các ngành, lĩnh vực ở nước ta; tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Chính phủ yêu cầu Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, chỉnh lý về tên gọi, phạm vi và nội dung chính sách phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy hội nhập quốc tế và triển khai các cam kết quốc tế. Đồng thời, bổ sung giải pháp nhằm tăng cường minh bạch và đổi mới quy trình xây dựng, ban hành, công bố các quy chuẩn, tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng các quy chuẩn, tiêu chuẩn của quốc gia và địa phương.

Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục đánh giá kỹ lưỡng hơn các giải pháp chính sách trong môi quan hệ của Luật này với Luật Tiếp cận thông tin và các luật có liên quan về: đối tượng, cơ quan có thẩm quyền, hình thức, nội dung thông tin để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy định trong hệ thống pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, cần có các chính sách đẩy nhanh việc số hóa và xây dựng các cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý lĩnh vực này để phù hợp với chủ trương tiếp cận nền kinh tế số để kết nối dữ liệu về quy chuẩn, tiêu chuẩn phù hợp, khả thi và đồng bộ.

Chính lý, hoàn thiện các chính sách theo hướng đẩy mạnh phân công, phân cấp, quy định cụ thể về thẩm quyền cho các Bộ, địa phương phê duyệt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để làm rõ trách nhiệm quản lý lĩnh vực này, đồng thời tăng cường nguồn lực tài chính cho các cơ quan, địa phương thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; đổi mới quy trình, thủ tục phê duyệt tiêu chuẩn, quy chuẩn; bảo đảm thực hiện đúng Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội không quy định về tổ chức, bộ máy, biên chế trong dự án luật.

Rà soát đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các quy định của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hiện hành để sửa đổi, bổ sung đầy đủ, tránh mâu thuẫn, chồng chéo; đồng thời không để khoảng trống pháp lý.

Chính phủ giao Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ chính lý, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, gửi Bộ Tư pháp để đưa dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2024 theo quy định. Chính phủ quyết nghị, yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện.

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: PHÂN ĐẦU ĐẾN NĂM 2025 CÓ TỐI THIỂU 20% ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

Ngày 07/12, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ký ban hành Kế hoạch số 317/KH-UBND về tổ chức phong trào thi đua “Thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025 (Kế hoạch).

Theo đó, phong trào được triển khai ở tất cả các sở, ngành; các quận, huyện, thị xã; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thành phố. Nội dung thi đua: Thực hiện các chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội quản lý sang tự chủ tài chính thực hiện năm 2021 và giai đoạn 2022 - 2025.

Cùng với đó, thi đua trong việc đề xuất các giải pháp, sáng kiến, mô hình trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, tạo sự chuyển biến có tính đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực. Thi đua hoàn thiện cơ chế, chính sách: tham mưu cấp có thẩm quyền về việc phân cấp, ủy quyền phê duyệt đề án quản lý, sử dụng tài sản công, tăng cường trách nhiệm, tăng tính chủ động và cải cách thủ tục hành chính để nâng cao vai trò của thủ trưởng, người đứng đầu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý tài sản công, tăng nguồn thu cho đơn vị sự nghiệp và nâng tự chủ tài chính; rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được Nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện...

*** Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện điểm 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông**

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã ban hành Công văn số 4146/UBND-KSTTHC về thực hiện một số nội dung nhiệm vụ khi triển khai điểm 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông.

Công văn nêu rõ, căn cứ đề nghị của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử về việc báo cáo giải quyết một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai điểm dịch vụ công liên thông 2 thủ tục hành chính: “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí”, Sở Tư pháp Hà Nội chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thực hiện việc yêu cầu ký sổ và sao y điện tử và bản chụp, bản Scan kết quả giải quyết thủ tục khai sinh và khai tử thực hiện theo quy trình đã được thống nhất ký số theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ và hướng dẫn quy trình thực hiện của Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ đã giao tại Văn bản số 3918/UBND-KSTTHC ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội; gửi danh sách đầu mối tham gia hỗ trợ và thực hiện chế độ báo cáo kịp thời theo chỉ đạo.

Liên quan đến nhiệm vụ trên, Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng API kết nối hệ thống “một cửa điện tử” thành phố với phần mềm dịch vụ công liên thông, bảo đảm đúng quy định.

Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội thành phố, Công an TP. Hà Nội và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tiếp tục chỉ đạo và triển khai thực hiện điểm 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên địa bàn.

Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông để công dân biết, hiểu và tham gia thực hiện; kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác hỗ trợ triển khai của Chính phủ.

Nguồn: tcnn.vn/hanoimoi.com.vn

HÀ NỘI: SẼ GIÁM SÁT VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG

Tại phiên họp sáng ngày 10/12, Đại biểu Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội đã biểu quyết thông Nghị quyết thành lập 2 đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội về việc thực hiện công tác cải cách hành chính; giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đó, các đại biểu Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội đã thông qua: Nghị quyết về việc ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, quy định trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội, trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội, khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội, việc lấy ý kiến đại biểu bằng phiếu xin ý kiến hoặc biểu quyết tại phiên họp toàn thể, các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội...

Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội trong năm 2023; Nghị quyết về thành lập 2 đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội về: Việc thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với việc xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số của TP. Hà Nội và Việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025 của TP. Hà Nội.

Trong đó, đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội để giám sát việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025 của TP. Hà Nội do Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Nguyễn Ngọc Tuấn làm

Trưởng đoàn. Phó Trưởng đoàn gồm: Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Phạm Quý Tiên. Phạm vi giám sát: Việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025 của TP. Hà Nội từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm giám sát thực tế.

Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, đã thông qua danh mục 39 công trình trọng điểm của thành phố dự kiến đầu tư, trong giai đoạn 2021 - 2025, với tổng mức đầu tư dự kiến 360.980 tỷ đồng, bao gồm: 2 dự án sử dụng nguồn vốn ODA, 30 dự án sử dụng vốn ngân sách thành phố, 1 dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư và 6 dự án thực hiện xã hội hóa.

Đến thời điểm hiện nay, việc triển khai 39 dự án công trình trọng điểm rất chậm, bộc lộ một số tồn tại chính: Các công trình trọng điểm chuyển tiếp và đủ thủ tục đã được giao Kế hoạch với mức vốn lớn để đủ điều kiện triển khai theo tiến độ được duyệt.

Tuy nhiên, các dự án đều triển khai chậm, không đáp ứng yêu cầu, giải ngân thấp hoặc không giải ngân do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Trong tổng số 33 dự án sử dụng vốn ngân sách, có nguồn gốc từ ngân sách, ngoài 9 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020, đến thời điểm hiện nay, đã gần 1/2 kỳ kế hoạch trung hạn, mới có 9/24 dự án mới được quyết định chủ trương đầu tư (37,5%), trong đó, mới có 3/24 dự án được phê duyệt dự án.

Như vậy, công tác chuẩn bị đầu tư quá chậm, chỉ đạt hơn 12,5% số lượng dự án mới triển khai trong giai đoạn, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các thủ tục tiếp theo cũng như những phương án cân đối vốn của cả kỳ kế hoạch. Đối với 6 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa, đến thời điểm hiện nay, mới có 1 dự án được quyết định chủ trương đầu tư, 4 dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, 1 dự án chưa có hồ sơ đề xuất.

Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội đề giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với việc xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số của thành phố do Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Nguyễn Ngọc Tuấn làm Trưởng đoàn; các Phó Trưởng đoàn, gồm: Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Phùng Thị Hồng Hà; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hà Nội Phạm Quý Tiên.

Theo Tờ trình của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, tuy đã đạt được một số kết quả tích cực, song công tác cải cách hành chính của thành phố vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính tuy đã có những sự cải thiện tích cực trong năm 2021, đã tăng 3 bậc so với năm 2020, song Hà Nội vẫn xếp thứ 30/63 tỉnh, thành trong cả nước. Về Chỉ số cải cách hành chính, TP. Hà Nội vẫn đang trong đà giảm xếp hạng qua những năm gần đây.

Tiến độ chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để xử lý, phân tích, dự báo và tối ưu hóa hoạt động, quản lý kinh tế-xã hội, thực hiện xây dựng chính quyền số còn chậm. Chỉ số xếp hạng Chuyển đổi số năm 2021 của thành phố rất thấp, xếp thứ 40/63 tỉnh, thành phố. Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 và tỷ lệ được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia còn thấp... Đây là những hạn chế cần chính quyền thành phố sớm nhận diện rõ nguyên nhân và tìm ra giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

*** Lãnh đạo TP. Hà Nội lắng nghe, đối thoại với doanh nghiệp**

Sáng ngày 14/12, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh chủ trì Hội nghị “Tiếp xúc, đối thoại doanh nghiệp năm 2022”, nhằm lắng nghe, tháo gỡ khó khăn cho cộng đồng doanh nghiệp.

Ghi nhận những đóng góp không ngừng nghỉ của doanh nghiệp

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho biết, mới đây, Hội đồng nhân dân thành phố đánh giá, năm 2022, TP. Hà Nội đã đạt được những kết quả tích cực khi đạt 22/22 chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội, 5 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Trong thành công đó có đóng góp to lớn của các doanh nghiệp Hà Nội, các tập đoàn lớn đóng trên địa bàn Thành phố.

"TP. Hà Nội may mắn vì trong đại dịch COVID-19 đã nhận được sự hỗ trợ kịp thời và có trách nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp; doanh nghiệp lớn thì ủng hộ nhiều, doanh nghiệp nhỏ hơn ủng hộ ít hơn và Hà Nội gần như không phải mua thêm thứ gì để phục vụ nhân dân. Thay mặt Ban Cán sự Đảng TP. Hà Nội, các sở ngành, quận, huyện, thị xã và người dân Thủ đô, tôi ghi nhận, biểu dương, cảm ơn những nỗ lực đóng góp không mệt mỏi của các chủ doanh nghiệp, lãnh đạo các tập đoàn...", Chủ tịch Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh.

Đồng thời, mong muốn Hội nghị được lắng nghe nhiều nhất có thể những phản ánh của cộng đồng doanh nghiệp. Những vấn đề thuộc thẩm quyền của thành phố, các sở, ngành, lãnh đạo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội sẽ cùng lắng nghe, chia sẻ, tháo gỡ. Những việc vượt thẩm quyền, thành phố sẽ tổng hợp báo cáo Chính phủ để có các giải pháp phù hợp, kịp thời hơn để doanh nghiệp đi qua mùa Đông này, gặp nhiều thuận lợi cho mùa Xuân 2023.

Báo cáo tại Hội nghị, đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư cho hay, năm 2022, vượt qua khó khăn, kinh tế Thủ đô đã đạt được những kết quả tích cực. Trong đó, số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 8.922 (tăng 2,4%); có khoảng 30.000 doanh nghiệp thành lập mới (tăng 25%); lũy kế số doanh nghiệp đăng ký thành lập trên địa bàn đạt 351.000 doanh nghiệp...

TP. Hà Nội cũng hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ; kết nối doanh nghiệp công nghiệp chủ lực với các ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính; kích cầu trên các sàn thương mại điện tử; ưu đãi doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ; hỗ trợ kết nối các doanh nghiệp lữ hành; đẩy nhanh thẩm định phê duyệt hồ sơ các dự án xây dựng; thực hiện giảm thuế, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp...

Doanh nghiệp mong muốn 'gỡ' khó về vốn, công nghệ

Tuy nhiên, hiện nay, các doanh nghiệp đang phải gặp nhiều khó khăn về vốn, lãi suất, thị trường, tình trạng dư thừa lao động... Phó Chủ tịch Hội doanh nghiệp trẻ TP. Hà Nội Nguyễn Phúc Long chia sẻ: "Doanh nghiệp hiện đang thực sự khát vốn nhưng hầu như không có nguồn vốn giá rẻ, nhiều doanh nghiệp phải kinh doanh với nguồn vốn lãi suất lên tới 15 - 16%/năm, thậm chí cao hơn! Trong khi đó, chi phí đầu vào như nguyên vật liệu, nhân công... đều tăng cao và còn đứt gãy, dẫn đến hàng hóa sản phẩm khó tiêu thụ, dòng tiền mất cân đối... Việc cắt giảm chi phí, cắt giảm lao động đang diễn ra. Một doanh nghiệp trong Hội Doanh nghiệp trẻ TP. Hà Nội đã phải cắt giảm tới 80% lao động..."

Hội công nghiệp chủ lực TP. Hà Nội (HAMI) mong muốn được Lãnh đạo Thành phố quan tâm cùng doanh nghiệp đưa ra các giải pháp tháo gỡ. Cụ thể đó là giải quyết nguồn vốn nhanh, tăng tốc độ giải ngân, đẩy nhanh các gói cứu trợ, hỗ trợ phát triển các thị trường mới, thị trường tiềm năng đồng thời có các chương trình an sinh xã hội tốt nhằm vận động người lao động cùng doanh nghiệp "đồng tâm góp sức" vượt qua giai đoạn khó khăn này.

Là doanh nghiệp với sản phẩm chủ lực là lò xử lý rác thải sinh hoạt, đốt rác phát điện, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghệ T-Tech Việt Nam Nguyễn Đình Trọng đề nghị thành phố quan tâm cho doanh nghiệp tiếp cận sớm các dự án, tạo điều kiện giải ngân nhanh vốn đầu tư công đối với lĩnh vực xử lý rác thải môi trường. Đồng thời, mong muốn thời gian tới, Thành phố sẽ tổ chức các cuộc hội thảo liên quan đến xử lý rác thải, công nghệ xử lý rác và an ninh môi trường... để sớm tháo gỡ những khó khăn cho doanh nghiệp.

Cộng đồng doanh nghiệp cùng chung kiến nghị, thành phố, các quỹ đầu tư, các tổ chức tín dụng sớm đưa nguồn vốn ưu đãi tới các doanh nghiệp, trong đó ưu tiên doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động, tránh tình trạng "nước chảy chỗ trũng", vốn lại dồn hết về các doanh nghiệp lớn. TP. Hà Nội cũng cần có giải pháp để tháo gỡ pháp lý cho các dự án "treo", khơi thông thanh khoản cho các dự án đang dở dang, nhất là các dự án bất động sản, xây dựng...

Bên cạnh đó, hiện nhiều dự án khu, cụm công nghiệp đang gặp các khó khăn trong giải phóng mặt bằng, triển khai xây dựng hạ tầng, thu hút nhà đầu tư thứ phát, đáp ứng các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy..., mong Thành phố sớm có giải pháp tháo gỡ.

Sẵn sàng đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp

Ngay tại Hội nghị, đại diện các sở, ban, ngành Thuế, Hải quan, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư... của TP. Hà Nội đã trực tiếp trả lời, giải đáp các vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp. Đại diện các hệ thống ngân hàng thương mại cũng có những trao đổi về nguồn vốn vay, gói vay và lãi suất.

Trong khuôn khổ thời gian Hội nghị, các ý kiến vướng mắc, khó khăn chưa được giải đáp đầy đủ nên ngay sau khi kết thúc Hội nghị, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội sẽ có văn bản giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, địa phương trả lời cho các doanh nghiệp ngay trong ngày 15/12/2022, xem xét tháo gỡ các khó khăn cho doanh nghiệp trong thời gian nhanh nhất.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh, từ ngày 01/01/2023, TP. Hà Nội sẽ chính thức thực hiện phân cấp, phân quyền, đưa quyền tự chủ, tự quyết nhiều hơn cho cấp cơ sở để cải cách hành chính hiệu quả hơn, đơn giản hóa quy trình thực hiện các thủ tục.

Phía các tổ chức tín dụng cần cập nhật thường xuyên hàng ngày, nắm bắt các vấn đề trong cho vay, không để tình trạng đình trệ dòng tiền, quyết tâm giúp đỡ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, không để doanh nghiệp đánh giá rằng chỉ nói "xuông".

Phía ngành thuế cần nhanh chóng thực hiện công tác hoàn thuế cho doanh nghiệp, bởi "sớm một ngày là cứu sống doanh nghiệp một ngày". Các sở, ngành dù khối lượng công việc rất nhiều cũng cần cố gắng, nỗ lực giải quyết các thủ tục một cách nhanh nhất.

Trong năm 2023, TP. Hà Nội tiếp tục đặt ra loạt giải pháp trọng tâm nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Thành phố yêu cầu các cấp, các ngành, các đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp Thành phố tập trung quyết liệt cải cách hành chính; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp; hỗ trợ khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo. Các đơn vị chủ động, quyết liệt xử lý các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp theo thẩm quyền nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp...

Lãnh đạo TP. Hà Nội khẳng định, thành phố sẽ luôn chia sẻ, sát cánh, đồng hành cùng doanh nghiệp chứ không đứng ngoài cuộc. Trên cơ sở lắng nghe, thấu hiểu lẫn nhau, thành phố sẽ có những giải pháp kịp thời, khả thi hơn để hỗ trợ tốt nhất cho cộng đồng doanh nghiệp.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn/baochinhphu.vn

TP. HỒ CHÍ MINH: TRIỂN KHAI ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

Ngày 16/12, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị công bố triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương TP. Hồ Chí Minh năm 2022.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Võ Văn Hoan cho biết hôm nay TP. Hồ Chí Minh triển khai đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh tức là bắt đầu bước vào giai đoạn đánh giá các địa phương và sở, ban, ngành.

"Đây là lần đầu tiên chúng ta đánh giá nhưng việc này không phải là khó khăn với thành phố. Lần đầu làm có thể có nhiều vướng mắc, trục trặc nhất định nhưng tinh thần chung là nỗ lực để có kết quả đánh giá công khai, minh bạch được cộng đồng doanh nghiệp hưởng ứng. Tôi mong muốn các địa phương, sở ngành tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra, đánh giá tốt nhất" - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh nói.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh mong muốn qua kết quả đánh giá năm nay các địa phương, sở ngành tự nhận thức lại, coi việc triển khai nhiều việc như thế có đáp ứng được lòng dân, thỏa mãn lòng doanh nghiệp chưa. Từ đó, các địa phương tìm cách làm tốt hơn nữa công tác cải cách hành chính để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp thành phố ngày càng tốt hơn.

Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đào Minh Chánh cho biết, thời gian tiến khảo sát từ nay đến hết tháng 01/2023. Tổ chức công bố kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương năm 2022 và triển khai kế hoạch đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương năm 2023 trước ngày 15/3/2023.

Theo đó, cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội, hợp tác xã, hộ kinh doanh sẽ thực hiện các khảo sát, đánh giá năng lực điều hành kinh tế của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân TP. Thủ Đức và các quận, huyện.

Số lượng tham gia khảo sát dự kiến khoảng 15.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể (kỳ vọng tỷ lệ hồi đáp 25-30%). Trong đó, 8.000 doanh nghiệp đánh giá khối địa phương và 7.000 doanh nghiệp đánh giá khối sở-ban, ngành.

Theo đơn vị tư vấn, so với Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương các tỉnh thành khác, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương TP. Hồ Chí Minh 2022 có thêm chỉ số thành phần về "Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số" và bộ chỉ số khối sở, ban, ngành có thêm 3 tiêu chí về "Phối hợp giữa các sở, ban, ngành" thuộc chỉ số thành phần "Chi phí thời gian".

Bộ Chỉ số năng lực được tỉnh Lào Cai, Quảng Ninh triển khai thử nghiệm lần đầu tiên vào năm 2015 và triển khai chính thức kể từ năm 2016 đến nay. Bộ chỉ số này sau đó đã được nhiều tỉnh thành khác học tập, áp dụng, chẳng hạn như: Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Phú Yên, Đồng Tháp...

Nguồn: nld.com.vn

TP. HỒ CHÍ MINH: 'MỞ CỬA' THI TUYỂN LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Ngày 13/12, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, TP. Hồ Chí Minh sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng đăng ký tham gia dự tuyển là nhân sự từ nơi khác.

Theo quy định được thông qua trước đây, cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong cơ quan, đơn vị thuộc TP. Hồ Chí Minh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của các chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn, được quyền đăng ký dự tuyển.

Trong lần sửa đổi bổ sung này, TP. Hồ Chí Minh có thêm quy định về trường hợp đặc biệt cần thiết bổ sung đối tượng cán bộ, công chức, viên chức ngoài phạm vi TP. Hồ Chí Minh quản lý, thì cơ quan đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh thi tuyển báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét, quyết định (thông qua Sở Nội vụ).

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng vừa ban hành hướng dẫn về công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương của TP. Hồ Chí Minh năm 2022.

Theo đó, các đơn vị tăng cường tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự thi.

Nếu hết hạn nhận hồ sơ, vị trí nào đầy đủ hồ sơ theo quy định thì tổ chức thi, những vị trí chưa nhận đủ hồ sơ thì tiếp tục vận động, tuyên truyền để cán bộ, công chức, viên chức dự thi.

Nếu vẫn không có người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển, các đơn vị có thể đề nghị các sở chuyên ngành giới thiệu người tham gia dự tuyển, đồng thời có thể nghiên cứu thêm phương án bổ nhiệm nhân sự từ nơi khác.

Lần này, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cũng bổ sung chỉ tiêu thi tuyển đối với vị trí Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển doanh nghiệp TP. Hồ Chí Minh thuộc Sở Công thương TP. Hồ Chí Minh.

Trước đó, ngày 27/9, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố với mục tiêu thu hút người thực sự có năng lực, trình độ, từng bước đổi mới, tránh tình trạng cục bộ khép kín trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm.

Đến nay, có 6 đơn vị đã đăng ký thi tuyển 13 vị trí. Một số đơn vị đã tổ chức thi tuyển, trong đó chức danh Giám đốc Bệnh viện Mắt đã có kết quả trúng tuyển, 3 chức danh Phó Hiệu trưởng các Trường THPT công lập cũng đã có kết quả thi tuyển và được bổ nhiệm.

Nguồn: baohinhphu.vn

QUẢNG NINH: MINH BẠCH, HIỆN ĐẠI TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Hiện đại, minh bạch hóa thủ tục hành chính có ý nghĩa rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian qua tỉnh đã có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, được người dân, doanh nghiệp đánh giá cao.

Khắc phục những hạn chế của mô hình “một cửa liên thông” trước đây, năm 2012 tỉnh phê duyệt và triển khai Đề án xây dựng chính quyền điện tử, trong đó có các mô hình trung tâm hành chính công các cấp. Sau một thời gian ngắn triển khai, mô hình cho thấy thực sự là bước đột phá về cải cách hành chính và hiện đại hóa nền hành chính, được Chính phủ và các bộ, ngành trung ương đánh giá cao, được nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp ghi nhận, đồng tình ủng hộ.

Đến nay các thủ tục hành chính đưa vào trung tâm hành chính công các cấp đã được cắt giảm 45-60% thời gian giải quyết so với quy định của trung ương; đặc biệt, một số thủ tục đã cắt giảm trên 70% thời gian, như lĩnh vực chấp thuận chủ trương, địa điểm đầu tư. Thời gian giải quyết các thủ tục hành chính được rút ngắn, tạo sự thuận lợi, tiết kiệm rất nhiều thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân.

Xác định cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính tiếp tục là một trong 3 đột phá chiến lược, là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên liên tục, từ năm 2019 tỉnh chỉ đạo các sở, ngành triển khai con dấu thứ 2 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, quy trình 4 bước tại chỗ được nâng lên thành 5 bước tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả tại Trung tâm), tạo sự thuận lợi, nhanh chóng cho doanh nghiệp, người dân đến giao dịch; đưa hoạt động giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả, phát huy được giá trị của các quyết định ủy quyền.

Với quan điểm cải cách hành chính chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc, tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo, triển khai quyết liệt trong giải quyết thủ tục hành chính. Năm 2016 hệ

thông cung cấp dịch vụ công trực tuyến tập trung của tỉnh được xây dựng, cung cấp cho người dân, doanh nghiệp. Đến nay, số thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 đạt trên 80%. Qua đó giúp minh bạch hóa quá trình giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan quản lý nhà nước cho người dân, doanh nghiệp.

Tỉnh Quảng Ninh là một trong những địa phương thí điểm giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Qua một thời gian được các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, người dân thấy được sự ưu việt mà Cổng dịch vụ công quốc gia mang lại. Năm 2022, có 533.351 hồ sơ (đạt tỷ lệ trên 75%) được tiếp nhận và xử lý trực tuyến giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia; trên 174 tỷ đồng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công của tỉnh liên quan đến lĩnh vực đất đai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đặc biệt, từ đầu tháng 10/2022, tất cả các sở, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình "5 bước trên môi trường điện tử" (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, ký số, trả kết quả), gắn với áp dụng chữ ký số trong tất cả các bước giải quyết.

Triển khai ký số đã giúp giảm chi phí, thời gian giao dịch, tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Người dân, doanh nghiệp chỉ cần có thiết bị thông minh kết nối mạng internet có thể thực hiện các giao dịch giải quyết thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi; khai thác các kết quả giải quyết thủ tục hành chính được lưu trong kho lưu trữ điện tử và trích xuất dữ liệu để tái sử dụng trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

Kết quả đánh giá Chỉ số hài lòng về phục vụ của cơ quan hành chính của tỉnh Quảng Ninh (đánh giá của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc cung cấp các dịch vụ hành chính công) năm 2021 đạt 94,07%, là năm thứ 3 liên tiếp dẫn đầu toàn quốc. Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ninh (đánh giá hoạt động cải cách hành chính) trong 5 năm trở lại đây luôn nằm trong nhóm đạt điểm tốt và xuất sắc; 4 năm liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng.

Nguồn: baoquangninh.com.vn

ĐIỆN BIÊN: BẢO HIỂM XÃ HỘI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỐ HÓA HỒ SƠ, TÀI LIỆU LƯU TRỮ

Vừa qua, Bảo hiểm xã hội tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 3087/KH-BHXH về việc số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ.

Bảo hiểm xã hội tỉnh Điện Biên đánh giá, công tác khai thác hồ sơ điện tử trên môi trường mạng thời gian qua đã đáp ứng tốt nhu cầu công việc, thay thế hoàn toàn việc khai thác thủ công. Cán bộ lưu trữ thay vì phải trực tiếp vào kho rút hồ sơ thì nay chỉ cần truy cập vào phần mềm tìm kiếm và in hồ sơ cần khai thác giảm thời gian khai thác hồ sơ đang tìm kiếm bằng giờ, ngày sang tính bằng phút...

Theo đó, bảo hiểm xã hội tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 3087/KH-BHXH về việc số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ. Việc triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại bảo hiểm xã hội tỉnh, bảo hiểm xã hội huyện, thị sẽ hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

Nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ, bảo hiểm xã hội tỉnh Điện Biên cho hay, công tác quản lý, lưu trữ tài liệu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, ngành bảo hiểm xã hội với chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác thu, giải quyết và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người dân, người lao động nên việc số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ sẽ giúp cơ quan bảo hiểm xã hội đảm bảo được tính chính xác khi truy xuất thông tin và liên thông kết quả xử lý trong thời gian ngắn nhất góp phần cải cách hành chính và kéo dài tuổi thọ của tài liệu.

Bên cạnh đó, xây dựng cơ sở dữ liệu hồ sơ, tài liệu lưu trữ thông qua quy trình số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ từ bản giấy sang hồ sơ, tài liệu điện tử được ký số để quản lý tập trung trên Hệ thống Lưu trữ hồ sơ điện tử ngành bảo hiểm xã hội.

Để đạt được mục tiêu đề ra, bảo hiểm xã hội tỉnh Điện Biên xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các phòng nghiệp vụ và bảo hiểm xã hội các huyện, tập trung vào các nội dung công việc như sau: Xây dựng Kế hoạch số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ và triển khai các nhiệm vụ liên quan. Thống kê phân loại, lựa chọn, xác định khối lượng và tình trạng tài liệu trước khi tiến hành số hóa.

Đồng thời, xây dựng dự toán, thanh quyết toán kinh phí số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ theo quy định. Bảo đảm điều kiện kỹ thuật để thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại bảo hiểm xã hội tỉnh, bảo hiểm xã hội huyện thị.

Theo bảo hiểm xã hội Việt Nam, thời gian qua, toàn ngành đã tích cực, chủ động triển khai nhiều dịch vụ qua giao dịch điện tử. Trong năm 2022 đã tích hợp, liên thông các phần mềm nghiệp vụ, trong đó phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp khai thác cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo hiểm xã hội và kết nối hệ thống thông tin quản lý hộ tịch qua trục dữ liệu quốc gia (NGSP).

Trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, ngành bảo hiểm xã hội Việt Nam đã và đang hướng đến xây dựng bảo hiểm xã hội Việt Nam số phục vụ người dân và doanh nghiệp. Trong đó, có nhiều dịch vụ nổi bật như tin nhắn (SMS); thanh toán trực tuyến; hệ thống Chatbot hỗ trợ khách hàng; cung cấp tất cả các dịch vụ công có thể lên cấp độ 4.

Theo đại diện Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, với vai trò là cơ quan tổ chức thực hiện các chính sách an sinh xã hội quan trọng của đất nước, bảo hiểm xã hội Việt Nam đã tận dụng triệt để sức mạnh lan tỏa của số hóa và công nghệ thông tin để cùng với các bộ, ngành, địa phương xây dựng Chính phủ điện tử, cung cấp ngày càng nhiều các tiện ích cho các tổ chức và cá nhân khi tham gia và thụ hưởng chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Đây là một bước tiến quan trọng của ngành bảo hiểm xã hội Việt Nam, tận dụng, khai thác thế mạnh của công nghệ thông tin để giảm bớt thủ tục, tạo điều kiện tốt nhất cho người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Thời gian tới, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp tục tổ chức triển khai lưu trữ hồ sơ điện tử đối với hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội, phấn đấu đến năm 2025 thực hiện 100% số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ có thời hạn bảo quản từ 20 năm trở lên. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và hệ thống để tạo lập, chuyển giao, thu thập, phân phối, sử dụng, bảo quản, lưu trữ hoặc loại hủy (khi hết giá trị) tài liệu điện tử hình thành trong quá trình hoạt động nghiệp vụ...

Nguồn: congthuong.vn

QUẢNG BÌNH: HUYỆN TUYÊN HÓA THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06

Việc triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 6.1.2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) đã và đang được Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đặc biệt quan tâm, triển khai thực hiện có hiệu quả.

Tuyên Hóa là một huyện miền núi của tỉnh Quảng Bình, còn nhiều khó khăn về nhân lực, vật lực; cơ sở hạ tầng viễn thông chưa đồng bộ, nhận thức của đại đa số người dân về công tác chuyển đổi số còn mơ hồ... Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa.

Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của Ban Thường vụ Huyện ủy Tuyên Hóa, Tổ chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 huyện Tuyên Hóa và sự chỉ đạo trực tiếp của bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của đội ngũ cán bộ, viên chức cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa, nên đã đạt được kết quả tích cực về các nhiệm vụ thuộc Đề án 06.

Việc liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí; tích hợp “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia... tiếp tục được Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa đã có nhiều nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa nền hành chính, hướng tới Chính phủ điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp như thực hiện việc cung cấp các dịch vụ công mức độ 4 cho tất cả thủ tục hành chính của ngành; triển khai rộng rãi ứng dụng VssID - Bảo hiểm xã hội số.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đề án 06 là thực hiện thí điểm sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip ứng dụng định danh điện tử quốc gia thay thế thẻ bảo hiểm y tế giấy để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Để thực hiện tốt nội dung này, bảo hiểm xã hội huyện

Tuyên Hóa đã phát động đợt thi đua cao điểm về việc thực hiện cập nhật, tích hợp và đồng bộ căn cước công dân với thẻ bảo hiểm y tế phục vụ cho việc khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân thay thế cho thẻ bảo hiểm y tế.

Tính đến nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình có số lượng căn cước công dân được đồng bộ với thẻ bảo hiểm y tế cao nhất toàn quốc, với tỷ lệ trên 95%, trong đó, Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa đạt tỷ lệ đồng bộ căn cước công dân với thẻ bảo hiểm y tế trên 97%, cao nhất tỉnh Quảng Bình. Quá trình triển khai thực hiện việc đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa đã chỉ đạo cán bộ, viên chức thực hiện bảo đảm chất lượng, kịp thời cập nhật thay đổi thông tin cá nhân, nhằm bảo đảm quyền lợi xuyên suốt của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; 100% cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện đã triển khai khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân thay thế cho thẻ bảo hiểm y tế.

Việc triển khai thực hiện Đề án 06 góp phần đẩy mạnh việc cải cách hành chính trên địa bàn huyện Tuyên Hóa nói chung và tại Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa nói riêng, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động, người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, người thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp giao dịch với cơ quan bảo hiểm xã hội, nâng cao hiệu quả xử lý công việc của cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai còn một số khó khăn, hạn chế, đó là quy trình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn phức tạp nên người dân chưa thực sự quan tâm, ủng hộ.

Thực hiện mục tiêu trong thời gian tới, Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa sẽ nghiêm túc tổ chức triển khai kịp thời, toàn diện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra về thực hiện các nội dung liên quan trong việc đẩy mạnh phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, bảo đảm tính liên thông, sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với dữ liệu quốc gia về dân cư.

Theo đó, đại diện Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa cho biết, trước mắt, Bảo hiểm xã hội huyện sẽ quyết tâm hoàn thành 100% người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được tích hợp, đồng bộ với căn cước công dân trong năm 2022 này để phục vụ cho việc người tham gia bảo hiểm y tế đi khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân thay thế thẻ bảo hiểm y tế; phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhằm nâng cao tỷ lệ người dân đi khám, chữa bệnh bằng căn cước công dân. Đồng thời, tuyên truyền về tiện ích của việc giao dịch trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia về gia hạn thẻ bảo hiểm y tế Hộ gia đình có giảm trừ mức đóng; tiếp tục phối hợp với Công an huyện Tuyên Hóa làm sạch dữ liệu về bảo hiểm.

Với phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, thời gian qua, Bảo hiểm xã hội huyện Tuyên Hóa ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đã tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi

phí và thời gian cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia và thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phục vụ tốt nhiệm vụ chuyển đổi số quốc gia.

Nguồn: daibieunhandan.vn

ĐỒNG NAI: KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, GIẢM TẢI ÁP LỰC CHO CÁN BỘ

Nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước cần kiểm soát và thanh toán lớn, trong khi đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát chi tại đơn vị còn thiếu. Do đó, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai đang nỗ lực cải cách hành chính để vừa đảm bảo hoàn thành công việc, vừa giảm tải áp lực cho cán bộ.

Báo cáo từ Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai cho biết, cùng với toàn hệ thống, Kho bạc Nhà nước tỉnh luôn bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước và cấp ủy, chính quyền địa phương để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành và địa phương giao. Đặc biệt, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai đã tập trung kiểm soát chặt chẽ hồ sơ thanh toán, giải ngân nguồn vốn đầu tư theo đúng quy trình, quy định.

Đồng thời, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai cũng đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ thanh toán của các chủ đầu tư gửi đến Kho bạc Nhà nước đúng thời gian quy định. Theo đó, đối với hồ sơ theo hình thức thanh toán trước kiểm soát sau, thời gian xử lý là 1 ngày. Đối với hồ sơ theo hình thức kiểm soát trước, thanh toán sau, thời gian xử lý tối đa không quá 3 ngày. Đặc biệt, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai đã yêu cầu các cán bộ làm công tác kiểm soát chi tuyệt đối không để hồ sơ thanh toán tồn đọng tại Kho bạc Nhà nước quá thời gian quy định mà không rõ lý do.

Thường xuyên tháo gỡ khó khăn

Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai cũng sẽ thường xuyên nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc từ phía các chủ đầu tư, qua đó, chủ động tham mưu hoặc phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý, tháo gỡ trong các cuộc họp định kỳ hàng tháng do Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện tổ chức.

Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai tiếp tục tổng hợp những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để báo cáo Kho bạc Nhà nước xử lý đối với những vấn đề vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách, chế độ quản lý vốn đầu tư công... vượt quá thẩm quyền giải quyết của Kho bạc Nhà nước tỉnh.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, với tổng số vốn phải kiểm soát, giải ngân qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai lớn (năm 2022, tổng kế hoạch vốn đầu tư công của Đồng Nai được Hội đồng nhân dân các cấp giao là 12.636 tỷ đồng, bao gồm cả vốn được phép kéo dài sang năm 2022), trong khi hiện nay biên chế công chức kiểm soát chi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai và các đơn vị Kho bạc Nhà nước trực thuộc còn hạn chế. Do đó, đội ngũ công chức làm công tác kiểm soát chi phải thường xuyên nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm

vụ được giao, nhất là trong giai đoạn cuối năm (cuối tháng 12/2022 và cuối tháng 01/2023) khối lượng hồ sơ thanh toán là rất lớn nên đội ngũ công chức kiểm soát chi phải tăng cường làm việc ngoài giờ, ngày nghỉ thì mới hoàn thành được nhiệm vụ.

Để khắc phục những khó khăn này, Trưởng phòng Phòng Kiểm soát chi Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai Huỳnh Ninh Trí cho biết, thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nghiệp vụ để vừa giảm tải áp lực công việc cho cán bộ, vừa hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

“Hiện nay, 100% hồ sơ thanh toán vốn đầu tư công đều giao dịch qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước, trừ các đơn vị thuộc khối An ninh, Quốc phòng. Điều này sẽ tạo thuận lợi tối đa cho các chủ đầu tư trong quá trình giao dịch khi hầu hết đều gửi hồ sơ, chứng từ thanh toán qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước, các chủ đầu tư không phải đến giao dịch trực tiếp tại Kho bạc Nhà nước” - ông Trí nói.

Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai cũng sẽ thường xuyên nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc từ phía các chủ đầu tư, qua đó, chủ động tham mưu, hoặc phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý, tháo gỡ trong các cuộc họp định kỳ hàng tháng do Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện tổ chức. Đồng thời, Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai tiếp tục tổng hợp những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để báo cáo Kho bạc Nhà nước xử lý đối với những vấn đề vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách, chế độ quản lý vốn đầu tư công... vượt quá thẩm quyền giải quyết của Kho bạc Nhà nước tỉnh.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

TÂY NINH: TIẾP TỤC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ QUYẾT LIỆT VÀ HIỆU QUẢ

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tỉnh Tây Ninh ưu tiên hàng đầu thời gian qua nhằm xây dựng môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng, thuận lợi, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung tháo gỡ khó khăn

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh từ năm 2016 đến năm 2019 đã tăng lên 05 hạng (từ vị trí 20 lên vị trí 15), được xếp vào nhóm điều hành tốt. Tuy nhiên, trong năm 2020 - 2021, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 và thực hiện các biện pháp phòng chống đại dịch, xếp hạng và điểm số về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh giảm (năm 2020: đứng vị trí thứ 24, thuộc nhóm khá; năm 2021: đứng vị trí thứ 37, thuộc nhóm trung bình của cả nước). Năm 2021, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh

giảm từ nhóm khá xuống nhóm trung bình; trong đó: 09/10 chỉ số thành phần Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 giảm điểm so với năm 2020.

Đáng chú ý có 04/10 chỉ số thành phần giảm trên 01 điểm, gồm: gia nhập thị trường, chi phí thời gian, cạnh tranh bình đẳng, đào tạo lao động; chỉ số chi phí thời gian giảm nhiều nhất (1,63 điểm); 04/10 chỉ số thành phần Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 thấp hơn mức trung bình cả nước, gồm: chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, đào tạo lao động; 43% doanh nghiệp được hỏi cho rằng “Thời hạn giải quyết hồ sơ đất đai dài hơn so với thời hạn được niêm yết hoặc văn bản quy định”; 29% doanh nghiệp được hỏi cho rằng “Cán bộ nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính không hướng dẫn chi tiết, đầy đủ”; “Tỷ lệ doanh nghiệp có nhu cầu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đai nhưng không có do thủ tục hành chính rườm rà hoặc lo ngại cán bộ những nhiễu” của tỉnh Tây Ninh cao hơn mức trung bình cả nước (Mức trung bình cả nước là 10%, tỉnh Tây Ninh là 15%); thời gian giải quyết thủ tục hành chính, chi phí không chính thức, tính công bằng trong việc giải quyết thủ tục hành chính và tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản... đối với các doanh nghiệp, đặc quyền cho các doanh nghiệp lớn còn thấp hơn mức bình quân của cả nước.

Để vượt qua những khó khăn, thách thức, quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư, trong năm 2022, tỉnh Tây Ninh tập trung thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục những bất cập của năm 2021 và tác động tiêu cực nhiều mặt của dịch bệnh, tạo môi trường kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, địa phương phấn đấu cải thiện, phục hồi môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Tây Ninh; trong đó, vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Tây Ninh trong nhóm 20 địa phương tốt nhất cả nước, 10/10 chỉ số thành phần PCI của tỉnh đạt trên mức trung bình của cả nước. Tỉnh Tây Ninh chỉ đạo các ngành thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

Về cơ chế hỗ trợ, tỉnh Tây Ninh thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển về số lượng, chất lượng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Tây Ninh. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của tỉnh Tây Ninh về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; Đề án “Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng các chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông của tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025.

Nhằm đẩy mạnh kêu gọi thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh đã chỉ đạo các ngành, địa phương phối hợp, xây dựng nền tảng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư khi đến với Tây Ninh thông qua việc giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; xây dựng Đề án huy động

nguồn lực cho đầu tư phát triển tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, Đề án phát triển khu công nghiệp tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2050. Đồng thời, để củng cố công tác quản lý đầu tư đi vào nề nếp và ngày càng chặt chẽ nhưng phù hợp với quy định tại Luật Đầu tư năm 2020, tỉnh Tây Ninh đang xem xét ban hành Quy trình đầu tư đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, tỉnh Tây Ninh luôn kịp thời kiện toàn Tổ công tác hỗ trợ đầu tư các dự án trọng điểm.

Trước mắt, trong 09 tháng đầu năm 2022, tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đạt kết quả khá tích cực. Thu hút đầu tư trong nước đạt 15.175,5 tỷ đồng, tăng 53,9% so với cùng kỳ. Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư mới 35 dự án với tổng vốn đăng ký 12.283,9 tỷ đồng. Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 225,6 triệu USD, giảm 65,2% so với cùng kỳ. Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới 07 dự án với vốn đăng ký 216,1 triệu USD.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư

Nhằm tạo môi trường thông thoáng, thân thiện và an tâm cho nhà đầu tư khi đến với tỉnh Tây Ninh, thời gian tới, tỉnh sẽ tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030. Từng bước cải thiện điểm số và nâng cao vị trí xếp hạng đối với các chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính và Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh trong những năm tiếp theo.

Hoàn thành và triển khai Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, đề án trọng điểm của tỉnh, nhất là các dự án thuộc Khu du lịch Núi Bà Đen; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực, tạo quỹ đất sạch, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng, đáp ứng tiến độ đầu tư của các dự án; tạo đột phá trong thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước thông qua dự án thu hút đầu tư công nghiệp, nông nghiệp và đô thị; xây dựng định hướng phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trở thành Khu tích hợp công nghiệp - thương mại - dịch vụ. Khai thác lợi thế của vận tải đường thủy trên sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ Đông. Đầu tư hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng cảng cạn ICD Mộc Bài; trung tâm Logistics và cảng tổng hợp Hưng Thuận. Xây dựng mô hình điểm về xây dựng đô thị thông minh tại TP. Tây Ninh.

Thực hiện thực chất, hiệu quả hơn cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực theo hướng bền vững. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội và ưu tiên bố trí vốn ngân sách nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm giai đoạn 2021 - 2025, đặc biệt là các dự án mang tính kết nối vùng như cao tốc Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Quốc lộ 14C, nâng cấp, mở rộng đường Đất Sét – Bến Củi, đường 782 - 784, dự án đường liên tuyến kết nối vùng N8 - 787B - 789. Khẩn trương rà soát, xử lý ngay các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong giải ngân đầu tư công; giải ngân phải đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chống tiêu cực, lãng phí.

Trong định hướng thu hút đầu tư, tỉnh chủ trương thu hút đầu tư có chọn lọc, tập trung thu hút các dự án phù hợp với định hướng phát triển của cả nước và của tỉnh, đồng thời đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội trên các mặt (đóng góp ngân sách, hiệu quả sử dụng đất; các dự án phải sử dụng công nghệ tiên tiến, ít tác động xấu đến môi trường; không sử dụng công nghệ thuộc danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định pháp luật,...). Trong đó, những lĩnh vực tỉnh Tây Ninh ưu tiên thu hút đầu tư thời gian tới là công nghiệp; dịch vụ du lịch; nông nghiệp công nghệ cao; khai phá tiềm năng đô thị hóa và bất động sản ven sông; phát triển kinh tế biên mậu, hiện đại hóa hệ thống logistics, tạo điều kiện vận chuyển bảo quản hàng hóa, tăng giá trị thương mại dịch vụ, khai thác lợi thế địa lý để Tây Ninh trở thành nơi trung chuyển hàng hóa giữa Việt Nam và tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS), giữa Tây Ninh và các tỉnh Đông Nam Bộ; lĩnh vực giáo dục và đào tạo; và lĩnh vực y tế.

Nguồn: baoquocte.vn

CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẦN TỰ BẢO VỆ ĐỂ KHÔNG MẮC VÀO NHỮNG "CẠM BÃY"

Vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận “Về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung”. Đây là một vấn đề mới, thể hiện một bước trong quá trình triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: Đó là “cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”(1).

Kết luận của Bộ Chính trị là một bước tiến mới về một chủ trương trong công tác cán bộ và sẽ được thể chế hóa, cụ thể hóa bằng những quy định cụ thể.

Trong Kết luận của Bộ Chính trị, khách thể cần được khuyến khích, bảo vệ là rộng lớn, đông đảo: tất cả cán bộ, đảng viên nói chung. Tuy nhiên, bài viết này xin chỉ đề cập đến những đối tượng được khuyến khích, bảo vệ là cán bộ lãnh đạo, quản lý các ngành, các cấp. Đây là những cán bộ có vị trí lãnh đạo, quản lý, có quyền quyết định nhiều vấn đề hệ trọng của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương đóng góp vào những quyết định của Trung ương. Trong nền kinh tế thị trường có rất nhiều cám dỗ và cạm bẫy. Do vậy, cán bộ lãnh đạo, quản lý cần rèn luyện, tu dưỡng, có sức đề kháng để "miễn dịch", tránh được những cạm bẫy trong công tác và đời sống.

Từ những sai lầm, khuyết điểm của không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là những vụ án kinh tế lớn giai đoạn qua, có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm, cảnh tỉnh cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng về những cạm bẫy hữu hình và vô hình dễ bề mắc, xin được dẫn ra một số hiện tượng sau đây.

1. “Bẫy quạ”. Nhìn từ góc độ tiêu cực, trong bất kỳ một chế độ xã hội nào, hình tượng “cái ghê” mà thực chất là quyền lực có một sức hút ghê gớm, là niềm mơ ước, mong muốn, mục tiêu phấn đấu của của nhiều người. Xét dưới góc độ tích cực thì “cái ghê” là vị trí lãnh đạo, quản lý, được quần chúng nhân dân ủy nhiệm, thay mặt người dân để lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan, chính quyền nhà nước. Nhưng xét về mặt tiêu cực thì “cái ghê” có thể bị lạm dụng quyền lực để mưu cầu lợi ích cho một nhóm hay một số người. Chính vì vậy, thời trước ở nước ta có tệ “mua quan, bán tước”. Còn ngày nay, không ít cán bộ “chạy” bằng nhiều cách để có được “cái ghê” lãnh đạo. Khi đã có “cái ghê” đó rồi, đối với những người không trong sáng, thanh liêm thì đó là thứ để sai bảo mọi người, thứ làm ra của cải, ban phát bổng lộc, thu lợi bất chính. Người ta nói rằng, chỉ cần anh, chị ngồi vào được “cái ghê” quyền lực nào đó thì lập tức, không cần nói hay một hành động ngụ ý, tức khắc sẽ có nhiều người đến cung phụng, cầu cạnh và quà cứ tự động được mang đến dưới nhiều hình thức. Khi có “ghê lãnh đạo” thì ắt sẽ có cấp dưới, cán bộ dưới quyền thăm dò, tìm hiểu rất kỹ, tường tận hoàn cảnh gia đình, sở trường, sở đoản, thâm mỹ, khẩu vị... của anh, chị để có điều kiện thì phục vụ đến nơi đến chốn. Nếu cán bộ thanh liêm thì ngay từ đầu nhận “ghê” cán bộ cần cương quyết khước từ mọi hình thức quà

cáp, biểu xén. Nếu không, từ việc nhận quà nhỏ dần dần sẽ có quà to tùy theo cách ứng xử có đi có lại. Khi đã “ăn” quen rồi thì “há miệng mắc quai”!

2. “Bầy tiền”. Đây là thứ bầy phổ biến nhất, dễ thấy nhất và cũng làm cho nhiều cán bộ, quản lý sập bầy nhất trong thời gian qua. Làm giàu, lắm tiền, nhiều của là mong ước chính đáng của nhiều người. Làm giàu bằng sức lao động chân chính, bằng mồ hôi, trí tuệ của chính mình thì được xã hội tôn vinh. Nhưng, trong nền kinh tế thị trường, bên cạnh các ưu việt rõ rệt so với nền kinh tế tập trung, kế hoạch hóa trước đây. Sống trong thiếu thốn, nghèo đói, không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý bị “lóa mắt” trước những khoản tiền của rất lớn bỗng dưng mà có. Chỉ bằng một cái gạt đầu, một chữ ký, một sự im lặng, nhắm mắt làm ngơ ắt sẽ có nhiều khoản hoa hồng, nhiều cái “sân sau” rộng lớn, nhiều khoản “tài trợ” cho con em đi học nước ngoài, tham quan du lịch, những cổ phần của các tổng công ty lớn ăn nên làm ra, những căn hộ cao cấp, những biệt thự, nhà vườn hạng sang, nhiều lô đất vàng giữa thành phố, những khoản tiền khổng lồ lớn trong các ngân hàng... tự nhiên thành tài sản riêng của mình chẳng phải bỏ tiền túi ra mua. Một số người so sánh quan chức nước ngoài làm giàu xong rồi mới làm lãnh đạo vì họ không muốn và không dễ tham nhũng (ở một số nước có quy định các quan chức phải sung công quỹ tất cả quà biếu có giá trị từ 50 đô-la Mỹ trở lên), còn ở Việt Nam nhiều người có suy nghĩ làm lãnh đạo để làm giàu. Điều này đúng với không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý mà chỉ có họ mới hiểu hơn ai hết. Bầy tiền thời gian đã làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc. Những bầy tiền đã làm gục ngã, đánh mất hết nhân phẩm, danh dự của không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý, tướng lĩnh một thời được vinh danh vì có đóng góp cho dân, cho nước. Khi đã trở thành cán bộ lãnh đạo, quản lý thì “bầy tiền” giăng khắp xung quanh. Cái khéo của người có chức cao quyền trọng là làm sao không mắc “bầy” và giữ được danh dự bản thân, gia đình. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần nhắc đi nhắc lại rằng: “Tiền bạc lắm làm gì, chết có mang theo được đâu; danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất!”(3).

3. “Bầy tình cảm”. Người Việt Nam chúng ta có truyền thống sống “duy tình hơn duy lý”. Về mặt tích cực, mối quan hệ gia đình, họ hàng thân thích, xóm làng, quê hương... góp phần gắn kết, làm nên sức mạnh cộng đồng. Thế nhưng mặt trái của nó là tư tưởng cục bộ địa phương, “một người làm quan, cả họ được nhờ”. Mấy năm trước và ngay cả đầu năm 2021, những cái “bầy tình” đã làm cho một số cán bộ lãnh đạo, quản lý bất chấp nguyên tắc tập trung dân chủ, bất chấp quy định về tiêu chuẩn đề bạt cán bộ đã ký bừa, tạo điều kiện cho một số cán bộ, công chức “trèo cao, chui sâu” trong khi phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tiêu chuẩn các mặt chưa đủ, không tương xứng với vị trí đảm nhiệm. Nếu những trường hợp cán bộ sập “bầy tình” không được phát hiện, ngăn chặn, loại bỏ, dần dần chắc sẽ tạo ra các nhóm lợi ích cấu kết, lũng đoạn quyền lực, vơ vét tài sản của Nhà nước, làm cho nạn tham nhũng ngày càng nhức nhối. Đồng thời, những trường hợp như thế còn làm mất cơ hội, thui chột ý chí, nhiệt huyết phấn đấu, cống hiến của những cán bộ có phẩm chất, thực lực.

Thời trước, Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn đã “Lấy sắc đẹp mà thử xem có đứng đắn không”. Nghị quyết Trung ương lần thứ tư (khóa XII) cảnh báo cán bộ, đảng viên không được “Sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội”. Bởi vì, trong thực tế vẫn có một số cán bộ lãnh đạo, quản lý vẫn vô tình hay cố ý bị sập “bẫy tình cảm”. Vẫn có quan điểm cho rằng, vấn đề quan hệ nam - nữ là thuộc lĩnh vực tình cảm riêng tư, không nên quy vào vấn đề đạo đức. Tuy nhiên, sống trong xã hội, mọi người cần tuân thủ pháp luật. Hơn nữa, cán bộ lãnh đạo, quản lý hầu hết là đảng viên bắt buộc phải thực hiện Điều lệ, quy định của Đảng, phải giữ uy tín trước quần chúng nhân dân. Cũng như đã là “muối thì phải mặn, muối mà không mặn thì lấy gì là muối”.

4. “Bẫy trách nhiệm”. Cán bộ lãnh đạo, quản lý thường là những người đứng đầu, đứng mũi chịu sào. Nguyên tắc tập trung dân chủ quy định tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Nhưng khi xảy ra sai lầm, khuyết điểm vẫn có xu hướng đổ trách nhiệm cho tập thể, cá nhân vô can. Việc cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý “ẩn nấp” sau trách nhiệm tập thể để người ta không làm gì, không chịu trách nhiệm, cũng không muốn hành động. Đó chính là “cái bẫy trách nhiệm” mà cán bộ lãnh đạo, quản lý dễ mắc phải. Chính vì vậy, chủ trương của Đảng ta hiện nay là “khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”. Do vậy, để khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo muốn làm rõ thế nào là trách nhiệm và chịu trách nhiệm. Bây giờ muốn bảo vệ đầy đủ cần phải làm như thế nào, trách nhiệm tập thể, cá nhân tách bạch ra sao. Phải làm sao cơ chế chịu trách nhiệm của cá nhân cần được đề cao hơn nữa, đảng viên phải chịu trách nhiệm cá nhân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cần được giao nhiệm vụ khó khăn và chịu trách nhiệm trước nhiệm vụ đó là cách để giúp họ không mắc vào “bẫy trách nhiệm”. Một khi cán bộ lãnh đạo, quản lý đã “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung” “mà kết quả không đạt hoặc chỉ đạt được một phần mục tiêu đề ra hoặc gặp rủi ro, xảy ra thiệt hại thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá công tâm để xem xét, xử lý phù hợp, nếu thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì được xem xét miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm”(3).

Khi cán bộ lãnh đạo, quản lý không bị mắc vào những “cạm bẫy” nói trên nghĩa là đã tự mình phấn đấu, tu dưỡng tự bảo vệ được bản thân, tự mình đứng vững trước mọi sóng gió của sự nghiệp, cuộc đời không phải nhờ đến sự bảo vệ, cứu giúp của tổ chức, của cấp trên.

Vũ Lâm

Nguồn: xaydungdang.org.vn

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.1, tr.179.

(2) Bài nói của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng Phiên họp đầu tiên của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026, vov.vn 11/8/2021.

(3) Kết luận số 14-KL/TW ngày 22-9-2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, Tạp chí Xây dựng Đảng (điện tử) ngày 24/9/2021.

ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Không nên tiến hành kế hoạch 'chấm điểm công chức' theo ngành dọc Nội vụ. Thay vào đó, Bộ Nội vụ chỉ nên đảm nhiệm vai trò cơ quan chủ trì và nghiệm thu chương trình khảo sát, đánh giá.

Quan hệ giữa chính quyền và người dân

Từ khi internet chưa du nhập vào nước ta thì những câu chuyện về cách thức làm việc, thái độ ứng xử của cán bộ công quyền cũng đã rất dễ trở thành câu chuyện trà dư tửu hậu, đặc biệt là với những người cao tuổi.

Trong kỷ nguyên số hiện nay, không khó để tìm thấy những thông tin trên báo chí, hay các đoạn post trên mạng xã hội, thường của những người trẻ, ghi lại phản ánh nào đó bày tỏ thái độ chưa hài lòng, thậm chí bức xúc về vụ việc cụ thể liên quan đến thực thi nhiệm vụ của cán bộ chính quyền, nhất là ở cấp cơ sở xã, phường.

Thực tế nêu trên cho thấy ý thức, thái độ, và phong cách làm việc của một bộ phận cán bộ chính quyền chưa đáp ứng đúng mong đợi của người dân, khiến người dân chưa hài lòng nên bàn tán, thậm chí phản ứng.

Đồng thời, cách thức phản ứng của người dân hiện nay thông qua mạng xã hội khiến nhiều vụ việc từ “bé” bị xé thành “to”, có thể gây hiểu lầm, suy diễn tiêu cực về chất lượng hoạt động của cả một cấp chính quyền nào đó. Nếu tiếp tục tình trạng này thì hệ quả lớn nhất là sẽ làm giảm khả năng hợp tác giữa chính quyền và người dân, rộng ra là những tác động tiêu cực về tâm lý xã hội.

Bất đồng, thậm chí căng thẳng trong quan hệ giữa chính quyền và người dân là điều có thể xảy ra hàng ngày, ở mọi nơi trên thế giới. Sở dĩ vậy không chỉ vì chính quyền được vận hành bởi những con người cụ thể, với đầy đủ ưu điểm và hạn chế, mà còn bởi các nguồn lực của chính quyền luôn bị giới hạn. Sự máy móc, kém linh hoạt, chưa đáp ứng đúng mong đợi của người dân, khiến người dân có mức độ hài lòng thấp với hoạt động hành chính công vụ là đặc điểm chung của mô hình quản lý hành chính truyền thống, vốn đề cao vai trò và khả năng của cán bộ chính quyền, tuân thủ tuyệt đối các nguyên tắc, quy tắc hành chính rất cứng nhắc.

Trong khi đó, nhu cầu và mong đợi của mỗi cá nhân công dân, tổ chức với chính quyền luôn đa dạng và thay đổi theo chiều hướng ngày càng yêu cầu cao hơn. Chênh lệch giữa khả năng bị giới hạn của chính quyền, sự kém linh hoạt của cỗ máy hành chính và nhu cầu, mong đợi ngày càng cao và đa dạng của người dân tất yếu dẫn đến những xung khắc.

Gia tăng mức độ hài lòng của người dân

Từ đầu những năm 1980, bám sát và đáp ứng đúng các mong đợi của người dân, gia tăng mức độ hài lòng của người dân với các hoạt động của chính quyền trở thành một xu thế ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Tư duy và mô hình quản lý công mới khuyến khích áp dụng các mô hình, cơ chế, kỹ năng, tiêu chí, nguyên tắc thị trường vào khu vực công, nhằm cải thiện chất lượng hoạt động của các

đơn vị công theo hướng linh hoạt, hiệu quả, thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của công dân, tổ chức. Trong đó, gia tăng mức độ hài lòng của người dân với các hoạt động quản lý công nói chung trở thành một tiêu chí then chốt nhất để đánh giá chất lượng quản trị khu vực công.

Mới đây, Bộ Nội vụ đã công bố kế hoạch triển khai đề án đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân với các cơ quan hành chính Nhà nước trong năm 2022. Có thể coi kế hoạch này là một động thái quyết liệt nhằm góp phần nắm bắt diễn biến hàng ngày với hoạt động của bộ máy cơ quan công vụ, tìm hiểu trải nghiệm của người dân, để từ đó có những cơ sở cho việc tiếp tục thúc đẩy tiến trình cải cách bộ máy hành chính và các đơn vị cung ứng dịch vụ công ở nước ta.

Kế hoạch “chăm điểm” cán bộ, công chức của Bộ Nội vụ là cần thiết, không chỉ để thu thập phản hồi của người dân, mà quan trọng hơn, nó cho thấy sự đổi mới tư duy theo hướng “vì nhân dân và phục vụ nhân dân” của hệ thống công vụ ở nước ta trong thời gian sắp tới.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng việc “chăm điểm cán bộ, công chức” cũng có những bất cập, đặc biệt là khó đảm bảo tính đại diện, độ chính xác và tính khách quan, cho nên không phải là quy định bắt buộc và phổ biến với chính quyền địa phương ở các nước trên thế giới.

Bởi lẽ, sứ mệnh cao nhất của chính quyền là bảo vệ và phục vụ lợi ích công, chứ không phải chạy theo đáp ứng các lợi ích cá nhân như các doanh nghiệp trong khu vực tư nhân. Cũng có nghĩa, chính quyền cần quan tâm và nỗ lực đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của cá nhân. Thế nhưng, sự gia tăng hay suy giảm mức độ hài lòng của cá nhân công dân chỉ là một chỉ báo cần tham khảo để đánh giá chất lượng hoạt động của chính quyền.

Đo lường và đánh giá công tâm, khách quan

Nghị quyết số 27-NQ/TW, Hội nghị Trung ương sáu khóa XIII tiếp tục khẳng định chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, với nền hành chính hướng đến phục vụ Nhân dân, tạo môi trường thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Để đạt được những tiêu chí phục vụ nhân dân thì tất yếu cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa, thúc đẩy nền hành chính điện tử và chuyển đổi số, cũng như dịch vụ công trực tuyến, qua đó từng bước cải thiện mối quan hệ giữa chính quyền và người dân.

Mức độ hài lòng của công dân là một cảm giác rất chủ quan, có thể phụ thuộc vào vô vàn yếu tố chứ không chỉ hoạt động của chính quyền. Bởi thế, thu thập và đánh giá những trải nghiệm của người dân với hệ thống hành chính công vụ là cần thiết nhưng cũng đối diện nhiều thách thức.

Thách thức lớn nhất là làm sao tách bạch và xác định chính xác sự chưa hài lòng của người dân có liên quan đến nguyên tắc, quy trình, thủ tục hành chính nào đó chứ không chỉ đơn giản là những lỗi thuộc về cá nhân công chức.

Thách thức thứ hai là bảo đảm sự khách quan, công tâm nhằm giảm tối đa nguy cơ thực hiện đánh giá chiếu lệ, hình thức để rồi có kết quả tốt đẹp, hoặc bình bình, không ảnh hưởng đến ai, và vì thế không tạo ra tác động đối với tiến trình đổi mới hệ thống hành chính công vụ.

Với những mối quan tâm nêu trên thì yêu cầu về tính độc lập của các cuộc khảo sát, đánh giá công chức cần được coi trọng. Theo đó, không nên tiến hành kế hoạch “chấm điểm công chức” theo ngành dọc Nội vụ. Thay vào đó, Bộ Nội vụ chỉ nên đảm nhiệm vai trò cơ quan chủ trì và nghiệm thu chương trình khảo sát, đánh giá. Việc thiết kế công cụ, triển khai, cũng như thao tác trên thực địa nên được giao cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu đến từ nhiều cơ quan khác nhau.

Nguồn: vietnamnet.vn

NGƯỜI DÂN 'CHẤM ĐIỂM' CHÍNH QUYỀN, THƯỚC ĐO SỰ HÀI LÒNG

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh, cải cách hành chính là kết hợp hiện đại hóa, số hóa, chú trọng con người, thái độ của công chức chính quyền trong phục vụ, giải quyết thủ tục, ứng xử với người dân, doanh nghiệp.

Bộ Nội vụ đang triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước năm 2022 tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Việc đo lường này được thực hiện theo kế hoạch triển khai đề án "Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030"

Để triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, Bộ Nội vụ yêu cầu các cơ quan, đơn vị, công chức liên quan ở địa phương tuyệt đối không định hướng, can thiệp, xem xét việc trả lời phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân.

Theo ghi nhận của Phóng viên Báo điện tử VietNamNet, tại Ủy ban nhân dân phường Trung Tự (quận Đống Đa, Hà Nội), các hoạt động giải thủ tục hành chính liên quan đến tư pháp - hộ tịch được triển khai trên môi trường internet. Phường với gần hai vạn dân đang triển khai mạnh mẽ các ứng dụng công nghệ để phục vụ người dân tốt hơn.

Bà Lê Thị Nga, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường cho biết, từ nhiều năm nay, phường chủ động nắm bắt các chính sách từ cấp trên, áp dụng công nghệ để phục vụ người dân. Đến nay, 100% các thủ tục liên quan đến Tư pháp - Hộ tịch đều được thực hiện bằng ứng dụng công nghệ.

"Chúng tôi triển khai thanh công 5 thủ tục không để người dân phải chờ đợi, khi đến phường làm việc sẽ được trả kết quả gần như tức thì", bà Nga nói.

Theo bà Nga, 5 dịch vụ kể trên gồm: Đăng ký kết hôn; khai sinh; khai tử; chứng thực bản sao chữ ký; trích lục hộ tịch. Những dịch vụ công nêu trên, Ủy ban nhân dân phường có hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng phần mềm tương ứng để cập nhật các trường thông tin, sau đó đến phường để đối chiếu và trả kết quả.

Anh Nguyễn Minh Anh (người dân phường Trung Tự) cho biết, vừa thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại phường, việc trả kết quả nhanh chóng vì đã nhập lên hệ thống trước đó.

"Tôi nhập các trường thông tin lên hệ thống, chụp ảnh các giấy tờ được yêu cầu... sau đó, bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân phường sẽ nắm được. Việc của tôi là đến và mang giấy tờ gốc để cán bộ đối chiếu, đủ điều kiện là được nhận kết quả", anh nói.

Về đo lường sự hài lòng, một số người dân khi được hỏi cho biết, đánh giá đầu tiên là về thái độ, ứng xử của cán bộ khi giao tiếp với người dân. Với việc ứng dụng công nghệ, sự hài lòng của người dân chính là vấn đề rút ngắn thời gian, đúng và sớm hơn trước hện.

"Thay vì phải di chuyển nhiều lần lên phường làm việc, hiện nay các thủ tục hành chính cơ bản đã được giải quyết từ xa, nhanh, gọn, hiệu quả", một người dân phường Mỹ Đình 1 (quận Nam Từ Liêm) chia sẻ.

Tuy nhiên, từ phía các cơ quan hành chính Nhà nước, một số cán bộ phường cho biết, để dịch vụ đáp ứng tốt nhất khi ứng dụng công nghệ số, người dân cũng cần có kỹ năng về sử dụng công nghệ thông tin. Vì hiện nay vẫn còn không ít trường hợp cán bộ phường phải nhập hộ thông tin giúp người dân.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội về kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý 2 năm 2022, tổng số tiếp nhận toàn thành phố trên 1 triệu hồ sơ. Trong đó, hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,78%. 100% các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã đều đảm bảo thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

Khi chậm trễ trong quá trình giải quyết hồ sơ, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cho biết, các đơn vị thực hiện việc xin lỗi công dân và khắc phục nhanh chóng.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh, thành phố đã xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo, điều hành năm 2023, trong đó có việc quyết liệt đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành trên nguyên tắc chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, quy chế làm việc.

Ông Thanh khẳng định, thành phố sẽ tập trung đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở.

Theo ông Thanh, mục tiêu hướng tới của đổi mới mạnh mẽ là phục vụ người dân và doanh nghiệp, đo lường bằng sự hài lòng, khắc phục triệt để hạn chế tồn tại đã chỉ ra trong năm 2022.

Trong nhiệm vụ trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho biết, thành phố sẽ đẩy mạnh chuyển đổi số các hoạt động quản lý nhà nước, hoàn thiện và phát triển hạ tầng số để cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí. Đặc biệt, hình thành trực mô hình “chính quyền số - công dân số” nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư.

“Quan điểm cải cách hành chính của thành phố là dù hiện đại hóa, số hóa đến đâu thì cuối cùng vẫn là con người. Bản chất của cải cách hành chính là thái độ của cán bộ, công chức chính quyền trong phục vụ, giải quyết thủ tục, ứng xử với người dân và doanh nghiệp, trên cơ sở thiết kế quy trình giải quyết công việc phù hợp” - Chủ tịch Hà Nội Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh.

Nguồn: vietnamnet.vn

4 LĨNH VỰC CHI TIÊU NHIỀU NHẤT TRONG QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022

Theo Sách trắng do Công ty phân tích và nghiên cứu thị trường toàn cầu ABI Research công bố, 4 lĩnh vực chi tiêu nhiều nhất cho quá trình chuyển đổi số trên thế giới lần lượt là công nghiệp ô tô, điện tử, dầu khí và sản xuất hàng tiêu dùng.

Theo ABI Research, năm 2022 công nghiệp ô tô là lĩnh vực được xác định chi tiêu nhiều nhất cho quá trình chuyển đổi số. Chi tiêu dành cho chuyển đổi số trong ngành công nghiệp này trên toàn cầu sẽ đạt 100 tỷ USD năm 2022 và tăng lên hơn 238 tỷ USD vào năm 2030.

Các nhà sản xuất ô tô (OEM) đang có cuộc cách mạng chuyển từ động cơ đốt trong sang hệ thống truyền động điện. Các OEM cũng cần phân mềm để thiết kế các loại phương tiện mới và làm việc với các nhà cung cấp thiết bị để đảm bảo các phụ tùng được sử dụng sẽ đáp ứng, không chỉ yêu cầu về hiệu suất mà còn cả cân nhắc về tính bền vững. Một thách thức nữa là việc các OEM chuyển đổi dây chuyền sản xuất cũ sang dây chuyền sản xuất mới mà không làm ảnh hưởng đến sản lượng.

Ryan Martin - Giám đốc Nghiên cứu thị trường sản xuất và công nghiệp của ABI Research cho biết: “Ngành công nghiệp ô tô không đơn độc trong quá trình tăng tốc chuyển đổi số. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã cách mạng hóa các công ty sản xuất và phân phối sản phẩm bằng công nghệ mới. Sự chuyển đổi này không chỉ giới hạn trong lĩnh vực sản xuất mà nó đã bắt đầu định hình ở những ngành và thị trường khác trên toàn cầu”.

Trong lĩnh vực Điện tử và Công nghệ cao, ABI Research cho biết, các nhà sản xuất chất bán dẫn đã loại bỏ phần lớn sự can thiệp của con người ra khỏi quy trình sản xuất của họ. Thay vào đó, họ đã áp dụng các dây chuyền sản xuất hiện đại, hoàn toàn tự động. Chi tiêu cho quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực này năm 2022 là 95 tỷ USD và được dự báo vượt 130 tỷ USD vào năm 2030.

Trong khi đó, lĩnh vực dầu khí vẫn không ổn định với giá cả dao động do điều kiện kinh tế trên toàn thế giới cũng như cuộc chiến Nga và Ukraine. Các nhà khai thác và sản xuất dầu khí hàng đầu trên thế giới đang sử dụng các công nghệ kỹ thuật số để giám sát hoạt động khai thác, sản xuất nhằm đảm bảo đạt được năng suất tối đa từ mỗi địa điểm khai thác.

Theo ABI Research, ngành công nghiệp này phải đầu tư vào các công nghệ mới, thúc đẩy chuyển đổi số để giám sát lượng khí thải và điều kiện môi trường ở nơi mà họ khai thác. Những thách thức này sẽ buộc các nhà khai thác dầu khí phải tăng chi tiêu cho quá trình chuyển đổi số.

Theo một báo cáo của công ty nghiên cứu thị trường Frost & Sullivan mới đây cho biết, chi tiêu cho quá trình chuyển đổi số trong ngành dầu khí sẽ tăng 7,5% từ 17,17 tỷ USD trong năm 2020 lên 24,63 tỷ USD vào năm 2025, khi các công ty sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) và người máy để tối ưu hóa quy trình sản xuất của họ.

Đối với lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng, ABI Research cho biết, các nhà sản xuất các sản phẩm hàng tiêu dùng đang chịu áp lực từ nhiều khía cạnh khác nhau như chi phí nguyên vật liệu tiếp tục tăng lên, trong khi các nhà bán lẻ thường không chấp nhận tăng giá sản phẩm. Bên cạnh đó, các nhà sản xuất cũng phải chịu sức ép ngày càng tăng đối với vấn đề về môi trường, xã hội và quản trị (ESG). Do đó, việc đầu tư cho quá trình chuyển đổi số là cần thiết, giúp cho các nhà sản xuất hàng tiêu dùng trên thế giới giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận.

Ngoài ra, việc ưu tiên chi tiêu cho vấn đề an ninh mạng cũng được các nhà sản xuất hàng tiêu dùng đặc biệt chú ý nhằm đảm bảo các quy trình sản xuất của họ không bị rơi vào tay kẻ xấu. Theo dự báo của ABI Research, tổng chi tiêu cho quá trình chuyển đổi số hóa trong lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng sẽ đạt 23,8 tỷ USD vào năm 2030.

Nguồn: kinhtedothi.vn

CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 12/12, Chính phủ ban hành Nghị định số 102/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.**

Theo Nghị định, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Ngân hàng Nhà nước) là cơ quan ngang Bộ của Chính phủ, Ngân hàng Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối (tiền tệ và ngân hàng); thực hiện chức năng của Ngân hàng Trung ương về phát hành tiền, ngân hàng của các tổ chức tín dụng và cung ứng dịch vụ tiền tệ cho Chính phủ; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước.

Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước có 25 đơn vị, gồm: 1. Vụ Chính sách tiền tệ. 2. Vụ Quản lý ngoại hối. 3. Vụ Thanh toán. 4. Vụ Tín dụng các ngành kinh tế. 5. Vụ Dự báo, thống kê. 6. Vụ Hợp tác quốc tế. 7. Vụ Ổn định tiền tệ - tài chính. 8. Vụ Kiểm toán nội bộ. 9. Vụ Pháp chế. 10. Vụ Tài chính - Kế toán. 11. Vụ Tổ chức cán bộ. 12. Vụ Truyền thông. 13. Văn phòng. 14. Cục Công nghệ thông tin. 15. Cục Phát hành và kho quỹ. 16. Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước. 17. Cục Quản trị. 18. Sở Giao dịch. 19. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. 20. Các chi nhánh tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. 21. Viện Chiến lược ngân hàng. 22. Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam. 23. Thời báo Ngân hàng. 24. Tạp chí Ngân hàng. 25. Học viện Ngân hàng.

Các đơn vị quy định từ (1) đến (20) nêu trên là đơn vị hành chính giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng Ngân hàng Trung ương; các đơn vị quy định từ (21) đến (25) nêu trên là đơn vị sự nghiệp phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước.

Vụ Chính sách tiền tệ có 6 phòng. Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Tài chính - Kế toán, Vụ Hợp tác quốc tế có 5 phòng. Vụ Quản lý ngoại hối, Vụ Thanh toán, Vụ Kiểm toán nội bộ, Vụ Dự báo, thống kê có 4 phòng. Vụ Pháp chế có 3 phòng.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023, thay thế Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

*** Ngày 12/12, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1529/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4.**

Cụ thể, với Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (có hiệu lực từ 01/7/2023), Bộ Nội vụ được phân công chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng Nghị định về xây dựng và thực hiện hương ước quy ước của cộng đồng dân cư. Cả 2 văn bản này bản trình vào tháng 04/2023.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng 2 Nghị định để quy định chi tiết thi hành Luật Thực hiện dân chủ sở hữu (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023): Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi), trình vào tháng 5/2023; Nghị định quy định Cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình, trình vào tháng 10/2024.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì soạn thảo 3 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống rửa tiền (có hiệu lực từ ngày 01/3/2023):

Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền (thay thế Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 04/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền - được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 87/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019).

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định mức giá trị của giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo (thay thế Quyết định số 20/2013/QĐ-TTg ngày 18/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

Thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số quy định về phòng, chống rửa tiền.

Cả 3 văn bản trên đều phải trình vào tháng 01/2023.

Bộ Công Thương chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023).

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023).

Với Luật Thanh tra (sửa đổi) (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023), Thanh tra Chính phủ được phân công chủ trì xây dựng 2 Nghị định: Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; Nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành. 02 Nghị định này trình vào tháng 5/2023.

Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị của thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để quy định chi tiết thi hành Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (có hiệu lực từ ngày 01/01/2023).

Với Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023), Bộ Công an chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô. Nghị định này được trình vào tháng 03/2023.

Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết.

Phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết; thường xuyên đôn đốc, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu được phân công chủ trì soạn thảo, trình văn bản; công khai nội dung, tiến độ, kết quả cụ thể từng giai đoạn trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo hoặc đề xuất bổ sung văn bản quy định chi tiết.

*** Ngày 09/12, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1526/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025”.**

Theo đó, mục tiêu tổng quát của Đề án nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân trong các phong trào thi đua yêu nước.

Thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động, phát hiện các điển hình tiên tiến để tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, nhân rộng, đảm bảo bám sát cơ sở, phát hiện và tôn vinh kịp thời.

Đề án đặt mục tiêu 100% Bộ, ngành, địa phương xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể gương điển hình tiên tiến phù hợp với từng lĩnh vực, ngành nghề, cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng, triển khai kế hoạch phát hiện, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng và tổ chức tôn vinh điển hình tiên tiến bằng các hình thức biểu dương, tôn vinh phù hợp.

Nhiệm vụ mà Đề án đặt ra cho các bộ, ngành, địa phương là nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự chỉ đạo của các cấp, các ngành về công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; chủ động, tích cực phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng điển hình tiên tiến trong các lĩnh vực của đời sống.

Các Bộ, ngành, địa phương cần tăng cường phát hiện để khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến tiêu biểu.

Quan tâm tuyên dương, khen thưởng thành tích đột xuất, khen thưởng chuyên đề, đặc biệt khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân được phát hiện thông qua các phong trào thi đua yêu nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến đối với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Quyết định nêu rõ, các cơ quan truyền thông từ trung ương tới cơ sở phải xác định việc tuyên truyền, phổ biến các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến là nhiệm vụ quan trọng trong các hoạt động tuyên truyền; chủ động, tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể Trung ương, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp để tuyên truyền, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình mới, nhân tố mới trong các phong trào thi đua.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt nhằm phổ cập rộng rãi, tạo sự tương tác với khán giả, thính giả, độc giả, tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực trong xã hội...

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi cả nước từ năm 2022 đến năm 2025.

*** Ngày 12/12, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg bãi bỏ toàn bộ 30 văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ.**

Theo Quyết định, 30 văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ gồm:

1. Quyết định số 41/1998/QĐ-TTg ngày 20/02/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân cấp cấp giấy phép đầu tư đối với các dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài.

2. Quyết định số 239/1999/QĐ-TTg ngày 28/12/1999 của Thủ tướng Chính phủ bổ sung, sửa đổi Khoản a Điều 1 của Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập.

3. Quyết định số 08/2000/QĐ-TTg ngày 17/01/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các hộ kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ bị thiên tai, hoả hoạn, tai nạn bất ngờ.

4. Quyết định số 139/2000/QĐ-TTg ngày 04/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về Lãnh sự danh dự của nước ngoài tại Việt Nam.

5. Quyết định số 06/2003/QĐ-TTg ngày 09/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá IX về giáo dục và đào tạo.

6. Quyết định số 247/2003/QĐ-TTg ngày 19/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ ăn định lượng đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm hoặc nặng nhọc, nguy hiểm trong lực lượng Công an nhân dân.

7. Quyết định số 73/2005/QĐ-TTg ngày 06/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 Khoá XI, kỳ họp thứ sáu của Quốc hội về giáo dục.

8. Quyết định số 289/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về tiền lương và phụ cấp đối với sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương thuộc Công an nhân dân chuyên ngành.

9. Quyết định số 334/2005/QĐ-TTg ngày 15/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường biên chế, trang thiết bị và đào tạo cho lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ".

10. Quyết định số 20/2006/QĐ-TTg ngày 20/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2010.

11. Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú và trường dự bị đại học quy định tại Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

12. Quyết định số 238/2006/QĐ-TTg ngày 24/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát nhân dân trong hoạt động tuần tra, kiểm soát về trật tự, an toàn giao thông.

13. Quyết định số 18/2007/QĐ-TTg ngày 05/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2006 - 2020.

14. Quyết định số 51/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm Việt Nam đến năm 2010.

15. Quyết định số 56/2007/QĐ-TTg ngày 03/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đến năm 2010.

16. Quyết định số 74/2007/QĐ-TTg ngày 25/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức bắn pháo hoa nhân dịp Tết Nguyên đán, một số ngày kỷ niệm của đất nước, của các địa phương và các ngày hội văn hóa, du lịch, thể thao.

17. Quyết định số 75/2007/QĐ-TTg ngày 28/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển công nghiệp điện tử Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

18. Quyết định số 115/2007/QĐ-TTg ngày 23/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ.

19. Quyết định số 146/2007/QĐ-TTg ngày 04/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát hiện, xử lý nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát.

20. Quyết định số 45/2008/QĐ-TTg ngày 28/3/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nghệ thuật biểu diễn Việt Nam đến năm 2010.

21. Quyết định số 50/2009/QĐ-TTg ngày 03/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Quy chế quản lý Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm và Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam".

22. Quyết định số 62/2009/QĐ-TTg ngày 20/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về miễn tiền thuê đất để xây dựng trạm bảo dưỡng, sửa chữa, bãi đỗ xe của doanh nghiệp kinh doanh vận tải hành khách công cộng.

23. Quyết định số 67/2010/QĐ-TTg ngày 29/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

24. Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

25. Quyết định số 27/2019/QĐ-TTg ngày 09/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người lao động tại huyện nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến năm 2020.

26. Chỉ thị số 35/2004/CT-TTg ngày 22/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý người Việt Nam học tập ở nước ngoài.

27. Chỉ thị số 02/2006/CT-TTg ngày 23/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác phòng cháy và chữa cháy.

28. Chỉ thị số 15/2008/CT-TTg ngày 02/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiến hành tổng kết 10 năm thực hiện công tác tạm giữ, tạm giam.

29. Chỉ thị số 24/2008/CT-TTg ngày 08/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong thời kỳ hội nhập.

30. Chỉ thị số 32/2008/CT-TTg ngày 11/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Nghị quyết số 16/2008/QH12 của Quốc hội.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12/12/2022.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI

CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm bà Đoàn Thị Tuyết Nhung, Trưởng ban Ban Biên tập tin thế giới, Thông tấn xã Việt Nam giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Thông tấn xã Việt Nam.

Thành lập BCD xây dựng Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng:

Thủ tướng Phạm Minh Chính vừa ký Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 9/12/2022 thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2030 (Ban Chỉ đạo).

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, Bí thư Trung ương Đảng làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng Ban Chỉ đạo gồm: Ông Đoàn Hồng Phong, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Thanh tra Chính phủ (Thường trực); ông Mai Văn Chính, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Trung ương; ông Nguyễn Thái Học, Phó Trưởng Ban Nội chính Trung ương; ông Vũ Khắc Hùng, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; ông Nguyễn Mạnh Cường, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; ông Nguyễn Trí Tuệ, Phó Chánh án Thường trực Tòa án nhân dân tối cao; ông Nguyễn Quang Dũng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; ông Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an.

Thành viên Ban Chỉ đạo gồm: Ông Phan Xuân Thủy, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương; ông Nguyễn Hữu Dũng, Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước; ông Bùi Ngọc Lam, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ; ông Cao Huy, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; ông Trần Duy Đông, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ông Vũ Chiến Thắng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ; bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; ông Phạm Đức Long, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; ông Phan Chí Hiếu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp; ông Nguyễn Đức Chi, Thứ trưởng Bộ Tài chính.

* Bộ Y tế:

Bà Lương Mai Anh, Phó Cục trưởng quản lý, điều hành Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế.

Ông Nguyễn Đình Anh, Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Bộ Y tế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế.

Bà Hoàng Thị Thom, Phó Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Bộ Y tế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Bộ Y tế;

Ông Vũ Mạnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua Khen thưởng, Bộ Y tế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe Trung ương, Bộ Y tế.

Bà Nguyễn Minh Hằng, Phó Cục trưởng Cục Y tế Dự phòng, Bộ Y tế được bổ nhiệm lại giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Y tế Dự phòng.

TS.BS. Đinh Văn Lượng, Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn Bệnh viện Phổi Trung ương được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Bệnh viện Phổi Trung ương, kể từ ngày 01/01/2023.

*** Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Ông Trần Ngọc Túy, Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Vũ Ngọc Thủy, Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ban cán sự Đảng, kể từ ngày 15/12/2022.

Ông Tô Đức, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Đàm Thị Minh Thu, Phó Chánh Thanh tra Bộ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, kể từ ngày 15/12/2022.

Ông Phí Mạnh Thắng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Thanh tra thuộc Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, kể từ ngày 15/12/2022.

Ông Đinh Tiến Hải, Phó Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Nguyễn Thị Vân, Phó Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội trực thuộc Trường Đại học Lao động - Xã hội đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định, kể từ ngày 15/12/2022.

Ông Lê Đức Quang, Phó Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Phạm Thị Minh, Chuyên viên chính Vụ Hợp tác quốc tế được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Vũ Thị Thúy Huyền, Trưởng phòng Phòng Vận động nguồn lực, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, kể từ ngày 15/12/2022.

Bà Vũ Hồng Minh, Chánh Văn phòng Cục Quản lý lao động ngoài nước được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước, kể từ ngày 15/12/2022.

Ông Lê Minh Nghĩa, Trưởng phòng Kiểm định kỹ thuật an toàn II, Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực III được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực III, kể từ ngày 15/12/2022.

*** Tỉnh Hưng Yên:**

Ông Nguyễn Lê Huy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Quảng Ngãi:**

Ông Phạm Minh Đức, Phó giám đốc phụ trách điều hành Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y, kể từ ngày 12/12/2022.

Ông Lê Văn Thiều, Phó giám đốc phụ trách, điều hành Bệnh viện Đa khoa tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, kể từ ngày 12/12/2022.

Ông Phạm Việt Hà, Trưởng phòng Phòng Quy hoạch- Kiến trúc, Sở Xây dựng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Sở Xây dựng, kể từ ngày 12/12/2022.

Ông Lương Kim Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn được điều động đến nhận công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy và phân công, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy, kể từ ngày 12/12/2022.

Ông Nguyễn Tường Duy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi được luân chuyển đến nhận công tác tại huyện Bình Sơn, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025, kể từ ngày 12/12/2022, giới thiệu bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

Ông Huỳnh Chí Nguyên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Nguồn: baochinhphu.vn